

ĐƠN VỊ
ĐỒNG TỔ CHỨC



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH



HIỆP HỘI BLOCKCHAIN &
TÀI SẢN SỐ VIỆT NAM



HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
DỊCH VỤ LOGISTICS VIỆT NAM



CÂU LẠC BỘ DOANH NGHIỆP TƯ VẤN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TÀI LIỆU SỰ KIỆN

| Hội nghị

Quản trị Pháp lý Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh 2026
(LMS HCMC 2026) - Lĩnh vực Thương mại

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HÓA: TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2026



TÁI ĐỊNH HÌNH GIAO DỊCH TRONG KỶ NGUYÊN SỐ
NHÓM SỰ KIỆN TƯƠNG TÁC - KẾT NỐI



Hội nghị

QUẢN TRỊ PHÁP LÝ DOANH NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH – LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI

Chuyển đổi số trong giao dịch mua bán hàng hóa – Từ từng phần đến toàn diện

08h30 – 11h45
Ngày 19/08/2026 (Thứ Tư)

Sảnh Prima AB – Lầu 5, Khách sạn Majestic Saigon
01 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:20	Đón tiếp đại biểu
08:20 – 08:30	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
08:30 – 08:50	Phát biểu khai mạc - Bà Hồ Thị Quyền - Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (ITPC) - LS. Châu Việt Bắc - Phó Giám đốc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
08:50 – 09:10	Phát biểu dẫn đề: Giao dịch mua bán hàng hóa trong bối cảnh chuyển đổi số: Xu hướng phát triển và những thuận lợi - thách thức từ khung pháp lý hiện hành <u>Trình bày bởi:</u> PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh - Phó giám đốc Thường trực Đại học Ngoại thương Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh, Trọng tài viên VIAC
09:10 – 10:20	Phiên 1: Chuyển đổi số và sự thay đổi mô hình giao dịch mua bán hàng hóa - Giao dịch bán điện tử: Thực tiễn ứng dụng công nghệ và các nguyên tắc bảo đảm an toàn giao dịch. - Giao dịch điện tử toàn phần: Khi tự động hóa quy trình cần gắn liền với dữ liệu về rủi ro. - Đặc trưng của giao dịch mua bán hàng hóa hiện đại và cân nhắc khi lựa chọn mô hình giao dịch. <u>Điều phối viên:</u> LS. Vũ Lê Bằng - Luật sư Điều hành Công ty Luật TNHH Nishimura & Asahi Việt Nam, Trọng tài viên VIAC <u>Diễn giả:</u> - PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh - Phó Giám đốc Thường trực Đại học Ngoại thương Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh, Trọng tài viên VIAC - LS. Lưu Xuân Vĩnh - Luật sư Điều hành Công ty Luật Asia Legal, Trọng tài viên VIAC

Thời gian	Nội dung
10:20 - 10:30	Giải lao
10:30 - 11:45	Phiên 2: Rủi ro và những diễn biến mới trong tranh chấp giao dịch mua bán hàng hóa thời đại số ▪ Rủi ro đặc thù hình thành từ giao dịch hàng hóa trong bối cảnh số. ▪ Cách thức công nghệ vận hành hoạt động giải quyết tranh chấp. ▪ Khuyến nghị trong xây dựng điều khoản kiểm soát rủi ro và xử lý tranh chấp. <u>Điều phối viên:</u> LS. Châu Việt Bắc – Phó Giám đốc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh; <u>Diễn giả:</u> ▪ LS. Nguyễn Công Phú – Luật sư Thành viên LNT & Partners, Trọng tài viên VIAC ▪ Ông Vũ Xuân Hưng – Trưởng Phòng Pháp chế Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – Chi nhánh Khu vực TP. Hồ Chí Minh (VCCI-HCM)
11:45	Tổng kết Hội nghị

Sự kiện hôm nay



➤ Xem
Tài liệu Hội nghị



➤ Tham gia
Khảo sát chất lượng
sự kiện

Sự kiện sắp tới



➤ **Tọa đàm chuyên gia**
Hợp đồng điều khoản đối ứng:
Tối ưu hóa giao kết hay gia
tăng rủi ro pháp lý trong môi
trường số?
| Từ 18h30 – Ngày 20/8/2026
| Trực tuyến qua Zoom



➤ **Tọa đàm ứng dụng
Doanh nghiệp nói chuyện
pháp lý**
Sự kiện bất khả kháng:
Khoảng cách giữa cách hiểu
của doanh nghiệp và cách tiếp
cận pháp lý
| Từ 08h30 – Ngày 22/8/2026
| Trực tiếp tại hội trường

GIỚI THIỆU ĐIỀU PHỐI VIÊN



Phiên 1

LS. VŨ LÊ BẰNG

Luật sư Điều hành
Công ty Luật TNHH Nishimura & Asahi Việt Nam,
Trọng tài viên VIAC

LS. Vũ Lê Bằng là Luật sư Điều hành của Công ty Luật TNHH Nishimura & Asahi Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh với hơn 20 năm kinh nghiệm hành nghề. LS. Bằng có chuyên môn về giải quyết tranh chấp, doanh nghiệp & thương mại, đầu tư nước ngoài, M&A, ngân hàng, bất động sản - xây dựng và lao động, đồng thời có nhiều kinh nghiệm tư vấn về thương mại quốc tế, chứng khoán, giao dịch trên thị trường vốn, tài trợ dự án, cơ sở hạ tầng và năng lượng.

Bên cạnh hoạt động hành nghề, LS. Bằng cũng thường xuyên có các bài viết trên các tạp chí pháp lý, tham gia đào tạo cho sinh viên luật và học viên hành nghề luật, là giảng viên thỉnh giảng cũng như diễn giả tại nhiều sự kiện chuyên ngành.

LS. Bằng là Trọng tài viên của VIAC và THAC, Hòa giải viên được CiArb công nhận. Ngoài ra, LS. Bằng còn được Chambers and Partners ghi nhận là luật sư hàng đầu trong lĩnh vực Doanh nghiệp/M&A và Bất động sản, đồng thời được Asian Legal Business vinh danh trong danh sách Asia Super 50 Disputes Lawyers 2025.



Phiên 2

LS. CHÂU VIỆT BẮC

Phó Giám đốc
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Với gần 20 năm kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực trọng tài và hòa giải, Luật sư Châu Việt Bắc hiện là người phụ trách Chi nhánh Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Từ năm 2010 đến nay, ông đã trực tiếp tham gia quản lý hơn một nghìn vụ tranh chấp trọng tài trong nước và quốc tế tại Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, bao gồm nhiều vụ việc phức tạp, có giá trị lớn.

Với sự am hiểu sâu sắc về thị trường trọng tài và hòa giải tại TP. Hồ Chí Minh và khu vực phía Nam, ông đã tham gia điều phối hàng trăm sự kiện chuyên môn, góp phần phát triển mạng lưới đối tác chiến lược đa dạng của VIAC, đồng thời là diễn giả tại nhiều hội thảo, tọa đàm và chương trình tập huấn do các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước tổ chức; đồng thời đóng góp ý kiến và tham gia biên soạn nhiều ấn phẩm liên quan đến giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.

GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



Phiên 1

PGS.TS. NGUYỄN XUÂN MINH

Phó Giám đốc Thường trực
Trường Đại học Ngoại thương – Phân hiệu Thành phố Hồ Chí Minh,
Trọng tài viên VIAC

PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy, nghiên cứu và quản lý giáo dục, hiện là Phó Giám đốc Thường trực Trường Đại học Ngoại thương Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh. PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế đối ngoại tại Cơ sở II (nay là Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh) Trường Đại học Ngoại thương năm 1998 và lựa chọn gắn bó, cống hiến cho nhà trường từ những năm đầu sự nghiệp. Ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý tại trường, từ Giảng viên, Phó Giám đốc đến Phó Giám đốc Thường trực và Giám đốc.

Bên cạnh công tác quản lý và giảng dạy, PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh có nhiều đóng góp trong nghiên cứu khoa học, đào tạo, hướng dẫn luận văn Thạc sĩ và thường xuyên chia sẻ chuyên môn, kinh nghiệm tại các chương trình đào tạo, tập huấn. Ngoài ra, TS. Minh cũng là Trọng tài viên VIAC, bên cạnh hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực giáo dục, kinh tế.



Phiên 1

LS. LƯU XUÂN VĨNH

Luật sư Sáng lập và Luật sư Điều hành
Công ty Luật TNHH Asia Legal,
Trọng tài viên VIAC

LS. Lưu Xuân Vĩnh có kinh nghiệm quản lý tại các hãng luật thương mại uy tín trong các vai trò khác nhau, trực tiếp điều phối các giao dịch thương mại & đầu tư có yếu tố nước ngoài, giao dịch mua bán & sáp nhập xuyên biên giới, bất động sản & xây dựng và giải quyết tranh chấp. Trong suốt 15 năm hành nghề luật chuyên sâu, ông Vĩnh còn tích cực đóng góp trí tuệ vào công tác xây dựng chính sách pháp luật tại Việt Nam thông qua việc góp ý cho các dự thảo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Giao dịch điện tử và Luật Trọng tài thương mại...

Hiện nay, ông đang đảm nhiệm vai trò Phó Trưởng Ban Pháp chế, Hiệp hội Doanh nghiệp Đầu tư Nước ngoài (VAFIE) và Trưởng Ban Pháp chế tại Việt Nam của Diễn đàn Kinh tế Thụy Sĩ - Việt Nam (SVEF), Thành viên Cấp cao của Viện Trọng tài Anh Quốc (FCIArb), Viện Trọng tài Singapore (FSIArb), Trung tâm Trọng tài Thương mại Quốc tế Australia (FACICA) và Trọng tài viên tại VIAC và một số tổ chức trọng tài quốc tế. Ông thường xuyên chia sẻ kiến thức trong các sự kiện, hội thảo, chương trình đào tạo và trong các ấn phẩm chuyên môn về trọng tài, giao dịch điện tử, tài sản mã hóa và mua bán & sáp nhập doanh nghiệp.

GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



Phiên 2

LS. NGUYỄN CÔNG PHÚ

Luật sư Thành viên
LNT & Partners,
Trọng tài viên VIAC

LS. Nguyễn Công Phú là thành viên đồng phụ trách mảng giải quyết tranh chấp của LNT & Partners, có hơn 25 năm kinh nghiệm trong hòa giải và tranh chấp thương mại, bao gồm vận chuyển hàng hóa, đầu tư xây dựng, ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và phá sản.

Trước khi gia nhập LNT & Partners, ông Phú giữ vai trò làm Thẩm phán Tòa Kinh tế của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1999 đến năm 2020 và đã giải quyết hơn 1000 vụ tranh chấp thương mại. Ông cũng được bổ nhiệm làm Phó Chánh Án Tòa Kinh tế của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 14 năm.

Hiện tại, ông đang là Trọng tài viên tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), Giảng viên thỉnh giảng tại Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Học viện Tư pháp, Học viện Tòa án tối cao và một số trường đại học khác. Ông cũng thường xuyên được mời làm diễn giả tại các diễn đàn trong nước và quốc tế.



Phiên 2

ÔNG VŨ XUÂN HƯNG

Trưởng phòng Pháp chế
Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)
Chi nhánh Khu vực TP. Hồ Chí Minh

Ông Vũ Xuân Hưng tốt nghiệp Cử nhân Luật tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh và Thạc sĩ Luật Kinh tế tại Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG TP. Hồ Chí Minh. Có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật, thương mại quốc tế và giải quyết tranh chấp, hiện là Trưởng phòng Pháp chế - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (VCCI-HCM). Ông đồng thời là giảng viên thỉnh giảng, báo cáo viên tại nhiều trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức chuyên môn.

Lĩnh vực chuyên môn của ông bao gồm luật quốc tế, giải quyết tranh chấp, bảo hiểm, xuất xứ hàng hóa, thuế, hải quan, mua bán hàng hóa quốc tế, xuất nhập khẩu, thương mại quốc tế và các hiệp định thương mại; đồng thời, có kinh nghiệm tư vấn và đào tạo trong các lĩnh vực pháp lý, thương mại và hội nhập quốc tế.

Cơ hội MỚI - Rủi ro pháp lý MỚI

Cơ hội

- Giảm chi phí
- Rút ngắn thời gian giao dịch
- Tăng minh bạch và khả năng kết nối toàn cầu

Quản trị pháp lý

Rủi ro

- Chứng cứ điện tử
- Chữ ký số
- Dữ liệu
- An ninh mạng
- Tranh chấp xuyên biên giới



Trọng tâm chuyển từ “có chuyển đổi số hay không?” sang “quản trị như thế nào?”

Nhiều tranh chấp không xuất phát từ bản thân công nghệ mà từ hợp đồng, quy trình và năng lực quản trị pháp lý **không theo kịp tốc độ** chuyển đổi số.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

03 XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRONG GIAO DỊCH SỐ

Ứng dụng AI và tự động BA hóa giao dịch

- AI hỗ trợ tìm kiếm và lựa chọn đối tác, đàm phán, soạn thảo và rà soát hợp đồng.
- Ứng dụng AI trong đánh giá rủi ro, kiểm tra điều khoản và dự báo khả năng phát sinh tranh chấp.
- Smart Contract ngày càng được ứng dụng trong logistics, tài trợ thương mại và thanh toán theo điều kiện.
- Blockchain hỗ trợ xác thực giao dịch, truy xuất nguồn gốc và nâng cao tính minh bạch trong chuỗi cung ứng.

Chuyển đổi tài liệu giấy sang tài liệu điện tử

- Gia tăng sử dụng hợp đồng điện tử, chữ ký số, hóa đơn điện tử và vận đơn điện tử.
- eBL (electronic Bill of Lading), e-Invoice và e-Certificate of Origin ngày càng được nhiều quốc gia, doanh nghiệp và hãng vận tải chấp nhận.
- Số hóa toàn bộ vòng đời hợp đồng, từ đàm phán, ký kết, thực hiện, thanh toán đến lưu trữ.
- Dữ liệu ESG và dữ liệu chuỗi cung ứng dần trở thành một phần quan trọng của bộ hồ sơ điện tử phục vụ giao dịch và tuân thủ.

Kết nối giao dịch trên nền tảng số

- Tăng cường kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa doanh nghiệp – hải quan – ngân hàng – đơn vị logistics.
- Các giao dịch thương mại, logistics, tài chính và thanh toán ngày càng được tích hợp trên nền tảng số.
- Blockchain và các hệ thống dữ liệu dùng chung góp phần tăng khả năng truy xuất, xác thực và minh bạch thông tin giữa các bên.
- Xu hướng hình thành hệ sinh thái giao dịch số xuyên suốt, giúp giảm xử lý thủ công, rút ngắn thời gian và nâng cao khả năng kiểm soát giao dịch



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

Khung pháp lý phổ biến

Khung pháp lý về chuyển đổi số

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/09/2019 về Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
- Quyết định số 749/QĐ-TTg (2020)
- Quyết định số 411/QĐ-TTg (2022)
- Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Khung pháp lý về chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại

TRONG NƯỚC

- Bộ luật Dân sự 2015
- Luật Thương mại 2005
- Luật Thương mại điện tử 122/2025/QH15
- Luật Giao dịch điện tử 2023
- Nghị định 248/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thương mại điện tử
- Nghị định 23/2025/NĐ-CP về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy ngày 21/2/2025

QUỐC TẾ

- Công ước của Liên Hợp quốc về mua bán hàng hóa quốc tế (CISG)
- Luật Mẫu về Thương mại điện tử của UNCITRAL (UNCITRAL Model Law on Electronic Commerce)
- Luật Mẫu của UNCITRAL về chứng từ có thể chuyển nhượng điện tử (Model Law on Electronic Transferable Records)

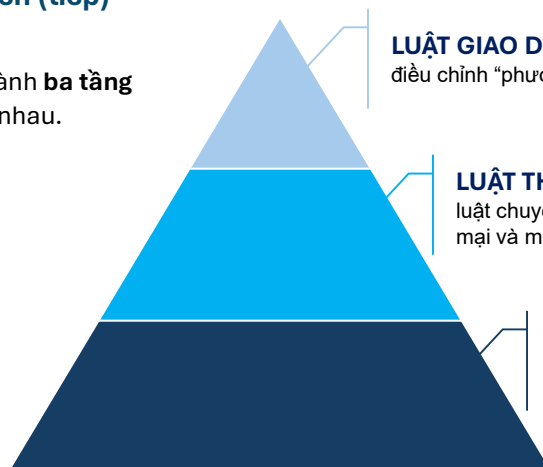


HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

5

Khung pháp lý phổ biến (tiếp)

“Ba bộ luật, luật tạo thành ba tầng điều chỉnh, bổ sung cho nhau.”



LUẬT GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ 2023

điều chỉnh “phương thức điện tử” của giao dịch

LUẬT THƯƠNG MẠI 2005

luật chuyên ngành đối với hoạt động thương mại và mua bán hàng hóa có tính thương mại

BỘ LUẬT DÂN SỰ

luật chung về giao dịch và hợp đồng



Ý nghĩa thực tiễn:

Hai lớp kiểm tra đối với hợp đồng mua bán hàng hóa số

tính hợp pháp của chính giao dịch

tính hợp lệ, khả năng xác thực và chứng minh của phương thức điện tử

6

Bảng tổng quan các quy định chính yếu

Vấn đề	Luật GDDT 2023	BLDS 2015	LTM 2005	Kết luận thực hành
Hình thức điện tử	Điều 8-10	Điều 119	Điều 15, 24, 27	Dữ liệu có thể đáp ứng yêu cầu văn bản nếu truy cập, tham chiếu và toàn vẹn.
Điều kiện hiệu lực	Khoản 2 Điều 1 loại trừ nội dung/điều kiện	Điều 117, 122	Quy định chuyên ngành về hàng hóa và hoạt động thương mại	Phải kiểm tra riêng chủ thể, tự nguyện, nội dung và hình thức bắt buộc.
Chữ ký/xác nhận	Điều 22-23	Điều 119; quy định đại diện	Điều 15 và thỏa thuận thương mại	Chữ ký kỹ thuật không khắc phục thiếu thẩm quyền đại diện.
Đề nghị/chấp nhận	Điều 35	Điều 386-397	Điều 24 và tập quán giữa các bên	Cần xác định trạng thái pháp lý của báo giá, đơn hàng và xác nhận hệ thống.
Thời điểm giao kết	Điều 15-18, 37	Điều 400	Theo thỏa thuận và quy trình thương mại	Quy định rõ hệ thống được chỉ định, múi giờ và điều kiện được coi là nhận.
Chứng cứ	Điều 11	Nguyên tắc chứng minh theo tố tụng	Điều 15; dữ liệu thực hiện nghĩa vụ	Lưu log, metadata, file gốc, lịch sử phiên bản và quyền truy cập.
Hệ thống tự động	Điều 34	Ý chí, đại diện, nhầm lẫn	Nghĩa vụ mua bán vẫn giữ nguyên	Phân bổ rủi ro cấu hình, dữ liệu đầu vào và lỗi thuật toán.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

7

Thách thức khi ứng dụng điện tử trong giao dịch thương mại



01. Xung đột pháp luật và thẩm quyền xuyên biên giới

02. Chưa đồng bộ trong công nhận giao dịch điện tử

03. Khó khăn trong quản lý chứng cứ điện tử

04. Gia tăng rủi ro công nghệ và an ninh số

05. Khung pháp lý và năng lực tuân thủ chưa theo kịp công nghệ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

8

Thực tiễn giải quyết tranh chấp



- Tranh chấp từ sử dụng email, dữ liệu hệ thống ERP và chứng từ điện tử làm chứng cứ;
- Trọng tài đánh giá trên cơ sở tính xác thực, toàn vẹn và chuỗi lưu giữ chứng cứ.



- Tranh chấp liên quan hợp đồng công nghệ, fintech và thương mại điện tử gia tăng.



- Tranh chấp về hợp đồng điện tử, xác nhận đơn hàng qua email/Zalo, hóa đơn điện tử xuất hiện ngày càng nhiều.

Đánh giá:

- Tranh chấp không xuất phát từ công nghệ mà từ quản trị pháp lý chưa theo kịp công nghệ.
- Cần xây dựng quy trình lưu trữ chứng cứ điện tử ngay từ đầu.
- Cần quy định về chữ ký điện tử, luật áp dụng, cơ chế giải quyết tranh chấp, bảo mật dữ liệu và bất khả kháng công nghệ.

12

9

Khuyến nghị cho doanh nghiệp

01

Chuẩn hóa khung quản trị hợp đồng điện tử

02

Tăng cường kiểm soát thẩm quyền, xác thực và thực hiện giao dịch

03

Xây dựng hệ thống quản trị dữ liệu và chứng cứ điện tử

04

Quản trị rủi ro công nghệ, AI và an ninh mạng

05

Phát triển năng lực pháp lý số và hệ sinh thái hỗ trợ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

10

- **Xây dựng niềm tin pháp lý cho thương mại số**

Phó Giám đốc thường trực Trường Đại học Ngoại thương - Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh,
Trong tài viên VIAC

Email: v.l.bang@nishimura.com

- Trong năm 2024, doanh thu TMĐT B2B toàn cầu đạt ~28 nghìn tỷ USD trên 45 nền kinh tế chiếm ¾ GDP thế giới - tăng gần 60% từ 2016.
- 71 thành viên WTO đã thông qua Agreement on E-Commerce (07/2024) - bộ quy tắc toàn cầu đầu tiên về TMĐT, ghi nhận giá trị pháp lý của hợp đồng và tài liệu điện tử.
- Việt Nam: Mục tiêu quốc gia theo Quyết định 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: ≥80% doanh nghiệp sử dụng nền tảng hợp đồng điện tử năm 2025, tiến tới 100% năm 2030.

Tình huống pháp lý thực tế phổ biến liên quan đến giao dịch mua bán hàng hóa số

- Xác định hiệu lực chữ ký điện tử trong hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (xuyên biên giới) của đối tác nước ngoài?
- Áp dụng pháp luật VN hay nước ngoài hay quốc tế?
- Quản trị dữ liệu thương mại và tuân thủ bảo vệ dữ liệu trong giao dịch số?
- Tăng cường số hóa đi đôi với Quản trị rủi ro pháp lý trong mua bán số như thế nào?
- Vụ tranh chấp gần đây: Gilimex v. Amazon.com Services LLC (2022-2026)?

3

Takeaways từ Bài phát biểu dẫn nhập

01



Khung pháp lý
cho chuyển đổi số cho giao
dịch mua bán hàng hóa

02



Kiểm tra hai lớp
i. **Lớp thứ nhất** là tính hợp pháp của chính giao
dịch theo **Bộ luật Dân sự và Luật Thương mại**
ii. **Lớp thứ hai** là tính hợp lệ, khả năng xác thực
và chứng minh của phương thức điện tử theo
Luật Giao dịch điện tử

03



Giá trị pháp lý của giao dịch phụ
thuộc vào:
(i) Điều kiện có hiệu lực của giao dịch;
(ii) Quy định về hình thức bắt buộc;
(iii) Khả năng xác định chủ thể và ý chí
chấp thuận;
(iv) Tính toàn vẹn, khả năng truy cập và
chuỗi lưu giữ dữ liệu; và
(v) Sự phù hợp với quy định chuyên
ngành

04



Thách thức:
(i) Xung đột pháp luật và thẩm quyền xuyên biên
giới;
(ii) Chưa đồng bộ công nhận giao dịch xuyên biên
giới;
(iii) Khó khăn trong xác lập, quản lý và thu thập
chứng cứ điện tử

4



GIỚI THIỆU ĐIỀU PHỐI VIÊN VÀ DIỄN GIẢ



ĐIỀU PHỐI VIÊN

LS. VŨ LÊ BẰNG

Luật sư Điều hành
Nishimura & Asahi Việt Nam TP. HCM
Trọng tài viên VIAC



CHUYÊN GIA

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN MINH

PGĐ Thường trực Trường Đại học Ngoại
Thương – Phân hiệu Tp. Hồ Chí Minh
Trọng tài viên VIAC



CHUYÊN GIA

LS. LƯU XUÂN VĨNH

Luật sư Sáng lập & Điều hành
Asia Legal
Trọng tài viên VIAC



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

5

NỘI DUNG PHIÊN LÀM VIỆC 1



Giao dịch bán điện tử: Thực tiễn ứng dụng công nghệ và các nguyên tắc bảo đảm an toàn giao dịch

PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh – Phó Giám đốc Thường trực Trường Đại học Ngoại thương - Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh,
Trọng tài viên VIAC



Giao dịch điện tử toàn phần: Khi tự động hóa quy trình cần gắn liền với dữ liệu về rủi ro

LS. Lưu Xuân Vĩnh - Luật sư Sáng lập và Luật sư Điều hành Asia Legal, Trọng tài viên VIAC



Đặc trưng của giao dịch mua bán hàng hóa hiện đại và cân nhắc khi lựa chọn mô hình giao dịch.

Thảo luận bàn tròn: LS. Vũ Lê Bằng - PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh - LS. Lưu Xuân Vĩnh



Q&A



Kết luận



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

6

MỤC TIÊU CỦA PHIÊN LÀM VIỆC

? Câu hỏi chủ đạo:

“Thực hiện số hóa thế nào để vừa hiệu quả, vừa đảm bảo an toàn và bắt kịp thực tiễn quốc tế?”

Làm chủ xu hướng chuyển đổi số khi cân bằng đồng thời **03** yếu tố:

- **Đảm bảo hiệu quả:** tối ưu chi phí, thời gian và mở rộng phạm vi giao dịch;
- **Đảm bảo an toàn:** giá trị pháp lý, chứng cứ điện tử, cơ chế xử lý rủi ro
- **Hài hòa hóa thực tiễn quốc tế:** xây dựng khung pháp lý phù hợp chuẩn của UNCITRAL và pháp luật của các quốc gia tiên tiến.

(i) NẮM BẮT

Nắm được bức tranh khung pháp lý hoàn chỉnh điều chỉnh giao dịch mua bán hàng hóa số tại Việt Nam, trong tương quan đối chiếu với chuẩn mực UNCITRAL.

(ii) NHẬN DIỆN

Nhận diện được đặc trưng pháp lý và rủi ro đặc thù của từng mô hình giao dịch (Bán phần & Toàn phần)

(iii) ỨNG DỤNG

Xây dựng bộ nguyên tắc lựa chọn mô hình giao dịch phù hợp với năng lực, tính chất giao dịch và đặc thù của doanh nghiệp.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HÓA – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

7

Kết luận



- Chuyển đổi số không đơn thuần là ứng dụng công nghệ, mà là tái cấu trúc toàn bộ tư duy quản trị rủi ro.

Việc ràng buộc pháp lý cho các phương thức xác thực điện tử qua thỏa thuận rõ ràng (express agreement) giúp doanh nghiệp chủ động định hình cơ chế bảo vệ trước các khoảng trống pháp lý công nghệ.

- Tự động hóa càng cao, Quản trị dữ liệu (Data Governance) càng trở thành trụ cột vận hành.

Khi quy trình không có sự can thiệp của con người, dữ liệu chính là tài sản lẫn rủi ro; doanh nghiệp cần tích hợp bộ chỉ số kiểm soát rủi ro và phân bổ trách nhiệm thuật toán ngay từ khâu thiết kế hệ thống.

- Không có một mô hình giao dịch điện tử chuẩn cho mọi doanh nghiệp.

Việc lựa chọn mức độ tự động hóa phụ thuộc vào quy mô vận hành, bản chất hàng hóa cũng như năng lực kiểm soát và chấp nhận rủi ro của chính doanh nghiệp.

8

ĐƠN VỊ
TỔ CHỨC



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

Điều phối viên: LS. VŨ LÊ BẮNG (FCIArb)

Luật sư Điều hành Công ty Luật TNHH Nishimura & Asahi Việt Nam TP. HCM

Trọng tài viên VIAC

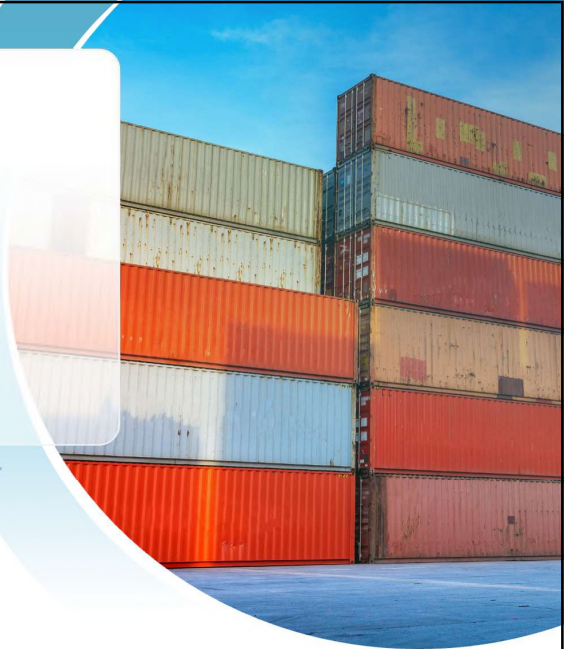
Email: v.l.bang@nishimura.com

RANH GIỚI CẦN QUẢN TRỊ

- Tự động hóa quy trình $\neq$ tự động hóa trách nhiệm.
- Doanh nghiệp vẫn phải trả lời được:
 - (1) thông điệp thuộc về ai;
 - (2) lúc nào là “chấp nhận”;
 - (3) lỗi dữ liệu/hệ thống xử lý ra sao;
 - (4) log nào chứng minh diễn biến;
 - (5) khi nào con người phải can thiệp.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN



3



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

- ☐ Tự động hóa **không** làm mất giá trị pháp lý của giao dịch.
- ☐ Rủi ro xuất hiện khi doanh nghiệp không xác định rõ:
 - Bước nào được máy thực hiện,
 - Thời điểm nào phát sinh cam kết,
 - ai chịu trách nhiệm về dữ liệu/lỗi hệ thống và
 - Bằng chứng nào sẽ chứng minh giao dịch.

4

1. Khái niệm

1.1. “Giao dịch bán điện tử”

Luật Giao dịch điện tử 2023

Điều 35 quy định: giao kết hợp đồng điện tử là sử dụng thông điệp dữ liệu để tiến hành **một phần hoặc toàn bộ** giao dịch trong quá trình giao kết hợp đồng điện tử.

Điều 36. Nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử

1. Các bên có quyền thỏa thuận sử dụng thông điệp dữ liệu, phương tiện điện tử **một phần hoặc toàn bộ** trong giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử. 2. Khi giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử, các bên có quyền thỏa thuận về yêu cầu kỹ thuật, điều kiện bảo đảm tính toàn vẹn, bảo mật có liên quan đến hợp đồng điện tử đó.

Luật Thương mại điện tử 2025, có hiệu lực từ 01/07/2026, khoản 1 Điều 3, định nghĩa: “Hoạt động thương mại điện tử là hoạt động thương mại được tiến hành **một phần hoặc toàn bộ** trên môi trường điện tử.”



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

1. Khái niệm

1.2. “Giao dịch tự động một phần” có cơ sở pháp lý còn mạnh hơn

Luật Giao dịch điện tử 2023:

Điều 34. Hợp đồng điện tử

1. Hợp đồng điện tử được giao kết hoặc thực hiện từ sự tương tác giữa một hệ thống thông tin tự động với người hoặc giữa các hệ thống thông tin tự động với nhau không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì không có sự kiểm tra hay can thiệp của con người vào từng hành động cụ thể do các hệ thống thông tin tự động thực hiện hay vào hợp đồng.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

1. Khái niệm

1.3. UNCITRAL Model Law on Automated Contracting 2024 (MLAC)

UNCITRAL định nghĩa **automated system** là hệ thống máy tính có khả năng thực hiện hành động mà không nhất thiết phải có sự xem xét hoặc can thiệp của con người. MLAC được xây dựng để công nhận về pháp lý việc sử dụng tự động hóa, AI, smart contracts và machine-to-machine transactions trong quá trình hình thành và thực hiện hợp đồng.

UNCITRAL còn nhấn mạnh rằng hệ thống tự động được sử dụng **trong toàn bộ vòng đời hợp đồng**, và khi công nghệ phát triển, các hệ thống có thể hoạt động với **mức độ can thiệp của con người ngày càng thấp**.

Do đó về mặt học thuật, có thể xem automation như một **continuum**:

Manual → partially automated → highly automated → fully/machine-to-machine automated



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

1. Khái niệm

- **Giao dịch bán điện tử / giao dịch điện tử một phần** có thể được hiểu là giao dịch trong đó một hoặc một số công đoạn của quá trình giao kết hoặc thực hiện giao dịch được tiến hành bằng phương tiện điện tử, trong khi các công đoạn khác vẫn do con người thực hiện.
- (phù hợp với Điều 35- 36 Luật Giao dịch điện tử 2023 và khoản 1 Điều 3 Luật Thương mại điện tử 2025)
- **Giao dịch tự động một phần (partially automated transaction)** là giao dịch trong đó một hoặc nhiều công đoạn của quá trình hình thành hoặc thực hiện giao dịch được hệ thống thông tin tự động thực hiện, nhưng vẫn tồn tại sự tham gia, xác nhận, quyết định hoặc can thiệp của con người tại một hoặc nhiều công đoạn khác.
- (được công nhận tại Điều 34 Luật Giao dịch điện tử 2023 và phù hợp với cách tiếp cận của UNCITRAL về automated contracting).



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN



2. Khung pháp lý Việt Nam hiện hành

- Bộ luật Dân sự 2015 + Luật Thương mại 2005
- Luật Giao dịch điện tử 20/2023/QH15
- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 19/2023/QH15 + Nghị định 55/2024/NĐ-CP
- Luật Thương mại điện tử 122/2025/QH15 + Nghị định 248/2026/NĐ-CP
- Nghị định 23/2025/NĐ-CP

LEGAL MANAGEMENT
SERIES 2026
IN HO CHI MINH CITY

HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

9



2. Khung pháp lý Việt Nam hiện hành

Khung pháp lý về chuyển đổi số tại Việt Nam

1.1. Nghị quyết 52-NQ/TW (2019) của Bộ Chính trị ngày 27/09/2019 về *Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

Chiến lược Quốc gia về Chuyển đổi số

- Quyết định số 749/QĐ-TTg (2020): Đặt ra 3 trụ cột: Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số
- Quyết định số 411/QĐ-TTg (2022): Định hướng phát triển Kinh tế số với trọng tâm là tạo lập hệ sinh thái số tin cậy.

1.2. Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

LEGAL MANAGEMENT
SERIES 2026
IN HO CHI MINH CITY

HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

10

3. Thực trạng tại Việt Nam

- Quy mô TMĐT Việt Nam năm 2025 đạt khoảng 31 tỷ USD, tăng 25,5% và chiếm khoảng 10% tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ – quy mô đủ lớn để tự động hóa trở thành yêu cầu vận hành, không còn là thử nghiệm.
- **Sàn TMĐT/social commerce:** thuật toán xếp hạng – khuyến nghị – khuyến mại; tự ghi nhận đơn; tự thu/khấu trừ phí; tự phân luồng vận chuyển; con người xử lý hàng, ngoại lệ và tranh chấp.
- **Ngân hàng/fintech:** eKYC, kiểm tra gian lận, routing thanh toán và cảnh báo được tự động hóa; nhân sự tham gia khi vượt ngưỡng rủi ro hoặc có yêu cầu tra soát.
- **B2B- logistics- ERP/EDI:** PO, tồn kho, xác nhận, hóa đơn, đối soát hoặc trigger giao hàng có thể chạy tự động; phê duyệt giá trị lớn và xử lý sai lệch vẫn do con người.
- **AI/chatbot:** hỗ trợ trả lời, tiếp nhận yêu cầu, gợi ý điều khoản hoặc báo giá; rủi ro tăng nếu đầu ra AI bị hiểu như cam kết chính thức của doanh nghiệp.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

11

3. Thực trạng tại Việt Nam

CÁCH KIỂM TRA NHANH

- Lớp 1: Giao dịch có hợp pháp và đúng thẩm quyền không?
- Lớp 2: Phương thức điện tử/tự động có xác thực, toàn vẹn, truy cập được và chứng minh được không?
- Lớp 3: Có nghĩa vụ chuyên ngành/nền tảng/người tiêu dùng nào bổ sung không?

KHOẢNG TRỐNG THỰC TIỄN

- Công nghệ thường chạy nhanh hơn quy trình nội bộ.
- Các điểm yếu điển hình: thẩm quyền không rõ; thông báo tự động không phân biệt “đã nhận” với “đã chấp nhận”; chỉ lưu screenshot/PDF; thiếu log/metadata; thiếu quy trình xử lý lỗi và cơ chế phản đối nhanh.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

12



CASE STUDY 1: SHOPEE - ‘DUY TRÌ HIỂN THỊ’

Tự động trích doanh thu và yêu cầu minh bạch nền tảng

- **Sự việc:** Tháng 5/2026, Shopee dự kiến triển khai cơ chế tự động trích một tỷ lệ từ doanh thu đơn hàng thành công của người bán để nạp vào tài khoản dịch vụ hiển thị. Mức tiêu chuẩn được công bố là 1% doanh thu đơn hàng thành công (chưa VAT), người bán có thể thiết lập từ 1%-50%; khoản tiền được trừ trước khi doanh thu chuyển cho người bán.
- **Vấn đề pháp lý/quản trị:** Đây là ví dụ điển hình của “giao dịch/vận hành tự động một phần”: hệ thống tự động tính - trích - phân bổ tiền, nhưng chính sách do con người/nền tảng thiết kế và người bán vẫn tham gia lựa chọn/kinh doanh. Trọng tâm quản trị là minh bạch điều kiện, cơ sở thu phí, sự chấp nhận, khả năng kiểm soát và tác động tới bên yếu thế hơn trên nền tảng.
- **Bài học cho doanh nghiệp:** Không chỉ hỏi “hệ thống chạy đúng không”; phải hỏi “cơ chế tự động này đã được giải thích đủ rõ, có căn cứ hợp đồng/chính sách, có cơ chế opt-in/opt-out hoặc kiểm soát phù hợp, và có tạo nghĩa vụ bất hợp lý không?”.
- Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia yêu cầu rà soát cơ sở áp dụng và tác động; ngày 27/05/2026 Shopee báo cáo và chủ động đề xuất hoàn thiện khai chính sách.
- **Ý nghĩa rộng hơn:** thuật toán/automation có thể tạo hậu quả tài chính lặp lại ở quy mô lớn; vì vậy thiết kế pháp lý phải đi cùng thiết kế sản phẩm ngay từ đầu.

Nguồn:

<https://nhandan.vn/yeu-cau-shopee-khong-ap-dung-cac-loai-phi-moi-doi-voi-nguoi-ban-hang-tren-nen-tang-post965406.html>



HỘI NGHỊ

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

13



CASE STUDY 2: Chwee Kin Keong v Digilandmall (Singapore)

- **Sự việc:** Website niêm yết nhầm máy in HP ở mức S\$66 thay vì khoảng S\$3.854. Người mua đặt tổng cộng 1.606 máy; hệ thống gửi xác nhận tự động trong vài phút.
- **Vấn đề pháp lý/quản trị:** Một email/xác nhận tự động là thông báo đã nhận đơn hay là chấp nhận tạo hợp đồng? Khi giá sai nghiêm trọng, học thuyết nhầm lẫn đơn phương và nhận thức của bên mua trở thành trọng tâm.
- **Bài học cho doanh nghiệp:** Thiết kế riêng “order acknowledgement” và “contract acceptance”; đặt price-floor/price-deviation alert, giới hạn số lượng, quyền kiểm tra trước khi chấp nhận, và lưu log/phiên bản giá.

Nguồn:

<https://nhandan.vn/yeu-cau-shopee-khong-ap-dung-cac-loai-phi-moi-doi-voi-nguoi-ban-hang-tren-nen-tang-post965406.html>



HỘI NGHỊ

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

14

6. KHUYẾN NGHỊ CHO DOANH NGHIỆP

Thiết kế “7 lớp kiểm soát” cho giao dịch tự động một phần

- 1 **Lập bản đồ điểm tự động hóa:** Ghi rõ bước nào do hệ thống thực hiện; bước nào tạo hậu quả pháp lý; dữ liệu đầu vào nào quyết định kết quả; ai là process owner.
- 2 **Tách “xác nhận đã nhận” khỏi “chấp nhận”:** Nội dung giao diện người dùng/email/API phải nói rõ trạng thái pháp lý; quy định thời điểm giao kết, hệ thống được chỉ định, múi giờ, phiên bản điều khoản.
- 3 **Con người quyết định theo ngưỡng rủi ro:** Bắt buộc duyệt người thật với giá bất thường, đơn hàng lớn, thay đổi tài khoản thanh toán, waiver/termination, giao dịch đáng ngờ hoặc ảnh hưởng lớn đến người tiêu dùng.
- 4 **Error & override by design:** Cho phép sửa input khi phù hợp; cảnh báo bất thường; cơ chế dừng khẩn cấp; cơ chế tạm dừng; thời hạn phản đối và quy trình xử lý đơn trùng, sai giá, sai số lượng, gián đoạn.
- 5 **Thiết kế hệ thống để chứng cứ được tạo ra ngay từ đầu:** Lưu dữ liệu gốc, full header, log, dấu thời gian, request/response ID, phiên bản điều khoản, phiên bản thuật toán/model, input/output và dấu vết phê duyệt; không chỉ lưu screenshot.
- 6 **Xác thực + phân quyền:** Áp dụng xác thực đa yếu tố (MFA) và phân quyền truy cập theo vai trò để hạn chế truy cập trái phép và giảm rủi ro giao dịch sai thẩm quyền, không dùng chung tài khoản; kiểm tra thẩm quyền người ký/người cấu hình; xác minh kép khi đổi người thụ hưởng hoặc thông tin thanh toán.
- 7 **Hợp đồng phân bổ rủi ro công nghệ:** Quy định lỗi hệ thống, Doanh nghiệp cần quy định rõ trách nhiệm khi giao dịch tự động dựa trên dữ liệu sai từ bên thứ ba hoặc nguồn cấp dữ liệu bên ngoài (oracle), bảo trì/gián đoạn, quyền sửa lỗi, cơ chế giải quyết tranh chấp và nghĩa vụ lưu chứng cứ.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

15

7. Checklist trước khi “bấm chạy” automation

10 câu hỏi cho pháp chế - vận hành - công nghệ

- 01. Đây là thời điểm hệ thống tạo ra cam kết pháp lý?
- 02. Hệ thống/tài khoản nào được phép đại diện hoặc gửi thông điệp chính thức?
- 03. Có phân biệt “đã nhận”, “đang xử lý” và “đã chấp nhận” không?
- 04. Có ngưỡng bắt buộc con người phê duyệt không?
- 05. Người dùng có cơ chế phát hiện và sửa lỗi nhập liệu phù hợp không?
- 06. Có cảnh báo giá/số lượng/phí hoặc giao dịch bất thường không?
- 07. Log có chứng minh được ai - làm gì - lúc nào - phiên bản nào không?
- 08. Có lưu model/code/config version và dữ liệu đầu vào quan trọng không?
- 09. Hợp đồng/chính sách đã phân bổ rủi ro lỗi hệ thống và dữ liệu bên thứ ba chưa?
- 10. Khi có sự cố, ai có quyền dừng hệ thống, bảo toàn chứng cứ và thông báo đối tác?



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

16

KẾT LUẬN

Doanh nghiệp không nên lựa chọn giữa “tự động hóa” và “an toàn pháp lý”.

Năng lực cạnh tranh nằm ở khả năng thiết kế hai yếu tố này cùng lúc: hệ thống chạy nhanh nhưng vẫn có điểm kiểm soát, bằng chứng đầy đủ và trách nhiệm rõ ràng.

**“Số hóa nhanh là lợi thế;
tự động hóa có kiểm soát mới là năng lực cạnh tranh.”**



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

17

ĐƠN VỊ
TỔ CHỨC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM

TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH

HIỆP HỘI BLOCKCHAIN &
TÀI SẢN SỐ VIỆT NAM

TRÂN TRỌNG CÁM ƠN

PGS. TS. Nguyễn Xuân Minh
Phó Giám đốc thường trực Trường Đại học Ngoại thương Phân
hiệu TP. Hồ Chí Minh
Trọng tài viên VIAC

18



NỘI DUNG TRÌNH BÀY

1. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CỦA HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ
2. NGUYÊN TẮC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ
3. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ
4. CHUYỂN ĐỔI HỢP ĐỒNG TRUYỀN THỐNG (VĂN BẢN GIẤY) SANG HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ
5. RỦI RO PHÁP LÝ TỪ VIỆC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ VÀ GIẢI PHÁP



HỘI NGHỊ

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

3

1. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CỦA HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

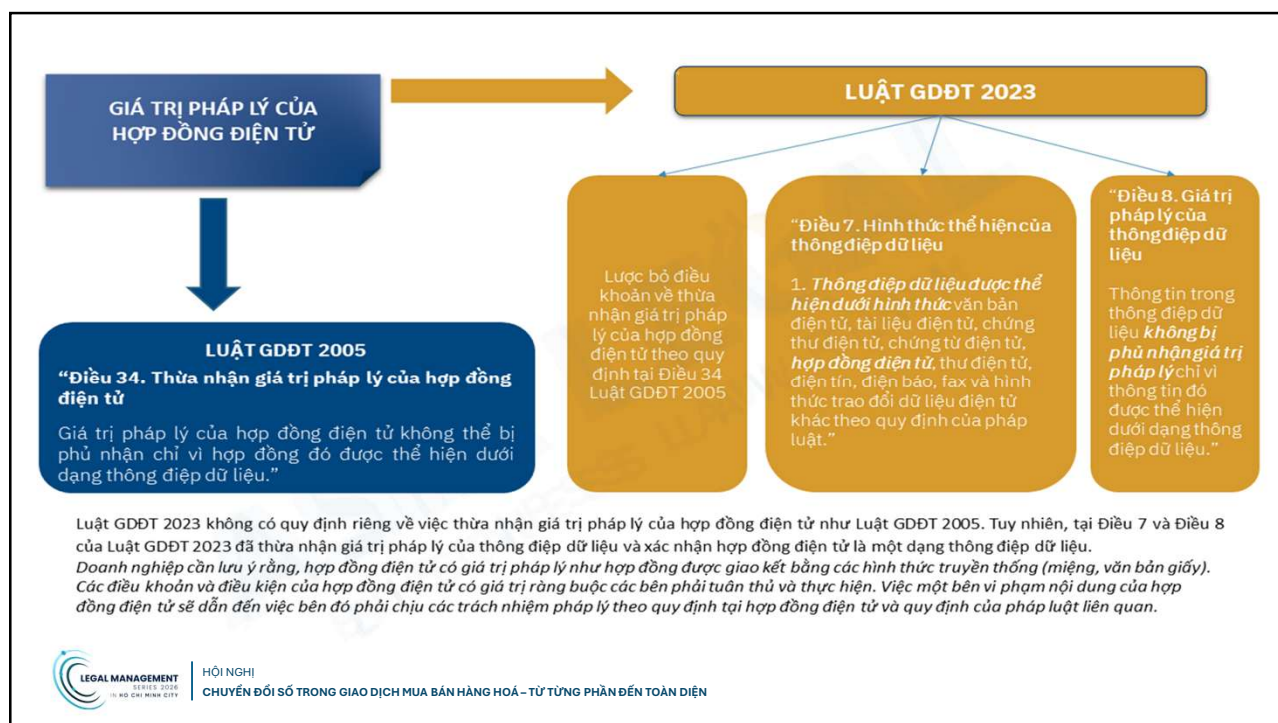




HỘI NGHỊ

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

4



5

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CỦA HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

a Về mặt nội dung

Hợp đồng điện tử có thể bao gồm các nội dung chính như một Hợp đồng thông thường, theo quy định của Bộ Luật Dân sự 2015, gồm:

- a) Đối tượng của hợp đồng;
- b) Số lượng, chất lượng;
- c) Giá, phương thức thanh toán;
- d) Thời hạn, địa điểm, phương thức thực hiện hợp đồng;
- e) Quyền, nghĩa vụ của các bên;
- f) Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng;
- g) Phương thức giải quyết tranh chấp.

LEGAL MANAGEMENT SERIES 2026
 HỘI NGHỊ
 CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

6

Một số trường hợp đặc thù: Nội dung của Hợp đồng tuân thủ theo luật chuyên ngành.

Ví dụ: Nội dung Hợp đồng lao động điện tử:



- i. Tên, địa chỉ của người sử dụng lao động và họ tên, chức danh của người giao kết hợp đồng lao động bên phía người sử dụng lao động;
- ii. Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi cư trú, số thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người giao kết hợp đồng lao động bên phía người lao động;
- iii. Công việc và địa điểm làm việc;
- iv. Thời hạn của hợp đồng lao động;
- v. Mức lương theo công việc hoặc chức danh, hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác;
- vi. Chế độ nâng bậc, nâng lương;
- vii. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;
- viii. Trang bị bảo hộ lao động cho người lao động;
- ix. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp;
- x. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.
- xi. Hình thức giao kết Hợp đồng lao động điện tử



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

7

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG BẮT BUỘC PHẢI THEO MẪU



Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt	Hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt	Hợp đồng cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền	Hợp đồng cung cấp dịch vụ điện thoại cố định mặt đất
Hợp đồng cung cấp dịch vụ thông tin di động mặt đất (hình thức thanh toán: trả sau)	Hợp đồng cung cấp dịch vụ thông tin di động mặt đất (hình thức thanh toán: trả trước)	Hợp đồng cung cấp dịch vụ truy nhập internet	Hợp đồng cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách đường hàng không
Hợp đồng cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách đường sắt	Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư, các dịch vụ sinh hoạt do đơn vị quản lý khu chung cư cung cấp	Hợp đồng phát hành thẻ ghi nợ nội địa, mở và sử dụng dịch vụ tài khoản thanh toán (áp dụng cho khách hàng cá nhân), vay vốn cá nhân (nhằm mục đích tiêu dùng)	Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

8

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC CỦA HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

b

Hình thức của Hợp đồng điện tử

Hợp đồng điện tử là hợp đồng được thiết lập dưới dạng **thông điệp dữ liệu** theo quy định của Luật Giao dịch điện tử 2005.

Hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu: Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử, chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và các hình thức tương tự khác.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

1

2. NGUYÊN TẮC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

2

Một số nguyên tắc cơ bản của Luật GDDT 2023

2.1 – Phạm vi điều chỉnh

Điều 1. Luật GDDT 2005

Luật này quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; trong lĩnh vực dân sự, kinh doanh, thương mại và các lĩnh vực khác do pháp luật quy định.

Các quy định của Luật này không áp dụng đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và các bất động sản khác, văn bản về thừa kế, giấy đăng ký kết hôn, quyết định ly hôn, giấy khai sinh, giấy khai tử, hồ sơ và các giấy tờ có giá khác.

Điều 1. Luật GDDT 2023

1. Luật này quy định việc thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử.

2. Luật này không quy định về nội dung, điều kiện, hình thức của giao dịch.

3. Trường hợp luật khác quy định hoặc không quy định giao dịch được thực hiện bằng phương tiện điện tử thì được áp dụng theo quy định của Luật này. Trường hợp luật khác quy định không được thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử thì thực hiện theo quy định của luật đó.

⇒ Lược bỏ quy định loại trừ giao dịch điện tử trong một số lĩnh vực như cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các bất động sản khác, văn bản thừa kế, đăng ký kết hôn, quyết định ly hôn, giấy khai sinh,....

⇒ Các vấn đề về nội dung, điều kiện, hình thức của giao dịch được điều chỉnh trong luật chuyên ngành của từng lĩnh vực.

⇒ Trường hợp luật chuyên ngành không cho phép thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử thì áp dụng theo luật chuyên ngành đó.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

11

a. Các văn bản luật có quy định CHO PHÉP được giao dịch bằng phương tiện điện tử:

- Luật Bảo hiểm xã hội 2014 (Khoản 3 Điều 96 của Luật này quy định rõ Chính phủ quy định trình tự, thủ tục tham gia và giải quyết các chế độ BHXH bằng phương thức giao dịch điện tử);
- Luật Quản lý thuế 2019 (Điều 8 quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế, bắt buộc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện phải thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế);
- Luật các tổ chức tín dụng 2024;
- Bộ Luật lao động 2019 (Khoản 1 Điều 14 công nhận hợp đồng lao động giao kết thông qua phương tiện điện tử dưới hình thức thông điệp dữ liệu có giá trị như hợp đồng bằng văn bản giấy);
- Luật Bảo vệ môi trường 2020 (Điều 115 quy định về việc xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường hướng tới phát triển nền tảng số, kinh tế số và thực hiện các thủ tục hành chính (như cấp Giấy phép môi trường) trên môi trường điện tử)
- Thông tư 01/2022/TT-BTP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

b. Các văn bản KHÔNG QUY ĐỊNH gì về giao dịch được thực hiện bằng phương tiện điện tử

- Luật Công chứng 2014 (Đúng) -> Luật sửa đổi bổ sung Luật Công chứng 2014: Công chứng điện tử
- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật 2006 (Đúng) -> Luật số 70/2025/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: việc nộp hồ sơ chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy đã được triển khai qua các cổng dịch vụ công trực tuyến

c. Các văn bản luật có quy định KHÔNG CHO PHÉP được giao dịch bằng phương tiện điện tử

- Nghị định 35/2007/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng, điều 4 "Hoạt động ngân hàng giao dịch bằng phương tiện điện tử là các hoạt động được quy định tại Chương III Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tại Chương III Luật các Tổ chức tín dụng; không áp dụng trong việc phát hành hối phiếu và các giấy tờ có giá khác. -> Hết hiệu lực



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

12

2.2 - Bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong giao dịch điện tử

Điều 44 Luật GDĐT 2005

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn phù hợp với quy định của pháp luật khi tiến hành giao dịch điện tử.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tiến hành giao dịch điện tử có trách nhiệm thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm sự hoạt động thông suốt của hệ thống thông tin thuộc quyền kiểm soát của mình; trường hợp gây ra lỗi kỹ thuật của hệ thống thông tin làm thiệt hại cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không được thực hiện bất kỳ hành vi nào nhằm cản trở hoặc gây phương hại đến việc bảo đảm an ninh, an toàn trong giao dịch điện tử.

Điều 5 Luật GDĐT 2023

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải tuân thủ quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, pháp luật về an toàn thông tin mạng, pháp luật về an ninh mạng và quy định khác của pháp luật có liên quan khi thực hiện giao dịch điện tử.
2. Thông tin trong thông điệp dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật về cơ yếu.

⇒ Trên cơ sở pháp luật về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng đã được xây dựng, Luật GDĐT 2023 dẫn chiếu trách nhiệm của cá nhân, tổ chức, cơ quan trong bảo đảm an ninh, an toàn trong GDĐT.

⇒ Doanh nghiệp **không còn được lựa chọn** hình thức bảo đảm an ninh, an toàn khi thực hiện giao dịch điện tử mà phải **bắt buộc** phải thực hiện theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, ..., Ví dụ Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

13

2.3 – Các hành vi bị nghiêm cấm trong giao dịch điện tử

Điều 9. Luật GDĐT 2005

1. Cản trở việc lựa chọn sử dụng giao dịch điện tử.
2. Cản trở hoặc ngăn chặn trái phép quá trình truyền, gửi, nhận thông điệp dữ liệu.
3. Thay đổi, xóa, huỷ, giả mạo, sao chép, tiết lộ, hiển thị, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ thông điệp dữ liệu.
4. Tạo ra hoặc phát tán chương trình phần mềm làm rối loạn, thay đổi, phá hoại hệ thống điều hành hoặc có hành vi khác nhằm phá hoại hạ tầng công nghệ về giao dịch điện tử.
5. Tạo ra thông điệp dữ liệu nhằm thực hiện hành vi trái pháp luật.
6. Gian lận, mạo nhận, chiếm đoạt hoặc sử dụng trái phép chữ ký điện tử của người khác.

⇒ Luật GDĐT 2023 bổ sung thêm hành vi bị cấm trong giao dịch điện tử so với Luật GDĐT 2005, đặc biệt với hành vi thu thập, xử lý thông tin cá nhân, thông tin doanh nghiệp mà không được sự cho phép của chủ thể dữ liệu đang diễn ra phổ biến.

Luật GDĐT 2023

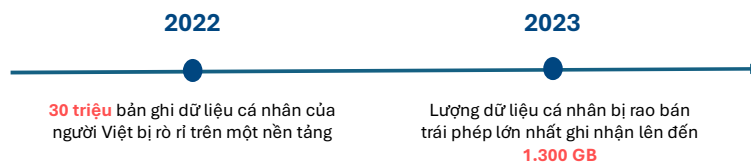
1. Lợi dụng giao dịch điện tử xâm phạm đến lợi ích quốc gia, dân tộc, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
2. Cản trở hoặc ngăn chặn trái pháp luật quá trình tạo ra, gửi, nhận, lưu trữ thông điệp dữ liệu hoặc có hành vi khác nhằm phá hoại hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử.
3. Thu thập, cung cấp, sử dụng, tiết lộ, hiển thị, phát tán, kinh doanh trái pháp luật thông điệp dữ liệu.
4. Xóa, hủy, giả mạo, sao chép, làm sai lệch, di chuyển trái pháp luật một phần hoặc toàn bộ thông điệp dữ liệu.
5. Tạo ra thông điệp dữ liệu nhằm thực hiện hành vi trái pháp luật.
6. Gian lận, giả mạo, chiếm đoạt hoặc sử dụng trái pháp luật tài khoản giao dịch điện tử, chứng thư điện tử, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký điện tử.
7. Cản trở việc lựa chọn thực hiện giao dịch điện tử.
8. Hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của luật.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

14

CÁC VỤ VIỆC XÂM PHẠM AN NINH MẠNG TẠI VIỆT NAM



- ~13,900 cuộc tấn công mạng
- Trung bình mỗi tháng: **1,160 vụ**
- Mục tiêu chính: cơ quan nhà nước, ngân hàng, hạ tầng CNTT,...

Yếu tố con người:

32.6%

Lỗ hổng Website/
phần mềm:

27.4%

Tháng 5/2026, VNCERT cho biết đã xử lý sự cố đối với **02 hệ thống** của **cơ quan cấp bộ** bị lộ mất dữ liệu với mức độ rất nghiêm trọng.

Đáng chú ý, cơ quan này có hệ thống giám sát (SOC), nhưng đa "không ghi nhận được cuộc tấn công mạng."

Vụ việc hiện nay vẫn chưa có kết luận chính thức



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

15

NHỮNG VỤ VIỆC XÂM PHẠM DỮ LIỆU CÁ NHÂN ĐÁNG CHÚ Ý TẠI VIỆT NAM GẦN ĐÂY

1. Công ty VNG làm lộ hơn **163 triệu** tài khoản.
2. Thế Giới Di Động và Điện Máy xanh làm lộ hơn **5 triệu email** và hàng hệ thống máy chủ của Vietnam Airlines, thực hiện tải lên internet **411.000** tài khoản thành viên của chương trình Bông Sen Vàng.
3. Tin tặc tấn công Trung tâm **chục nghìn** thông tin visa và thẻ tín dụng của khách hàng.
4. Tin tặc tấn công Thông tin tín dụng quốc gia (CIC) vào đầu tháng 9 năm 2025 (**160 triệu** bản ghi chứa thông tin cá nhân người Việt).
5. Cựu nhân viên Onesms sao chép **~15,000** hồ sơ học sinh - phụ huynh, thực hiện hơn **520** giao dịch mua bán bất hợp pháp.
6. Cựu nhân viên CNTT của Công ty thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã trích xuất **21,99 GB** dữ liệu kinh doanh của doanh nghiệp và hộ kinh doanh (tên, mã số thuế, tài khoản, số điện thoại), thực hiện **hơn 60 giao dịch**.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

16

3. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

17

3.1. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ

Luật GDĐT 2005

Điều 21. Chữ ký điện tử

1. Chữ ký điện tử được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu, âm thanh hoặc các hình thức khác bằng phương tiện điện tử, gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gic với thông điệp dữ liệu, có khả năng xác nhận người ký thông điệp dữ liệu và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với nội dung thông điệp dữ liệu được ký.

Luật GDĐT 2023

Khoản 11 Điều 3

Chữ ký điện tử là chữ ký được tạo lập dưới dạng dữ liệu điện tử gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gic với thông điệp dữ liệu để xác nhận chủ thể ký và khẳng định sự chấp thuận của chủ thể đó đối với thông điệp dữ liệu.

Khoản 1 Điều 22. Chữ ký điện tử

1. Chữ ký điện tử được phân loại theo phạm vi sử dụng, bao gồm:
- a) Chữ ký điện tử chuyên dùng là chữ ký điện tử do cơ quan, tổ chức tạo lập, sử dụng riêng cho hoạt động của cơ quan, tổ chức đó phù hợp với chức năng, nhiệm vụ;
 - b) Chữ ký số công cộng là chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công cộng và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số công cộng;
 - c) Chữ ký số chuyên dùng công vụ là chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công vụ và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

18

3.2. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN CỦA CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ

Điều 22 Luật GDĐT 2005

1. Chữ ký điện tử được xem là bảo đảm an toàn nếu được kiểm chứng bằng một quy trình kiểm tra an toàn do các bên giao dịch thỏa thuận và đáp ứng được các điều kiện sau đây:
 - a) Dữ liệu tạo chữ ký điện tử chỉ gắn duy nhất với người ký trong bối cảnh dữ liệu đó được sử dụng;
 - b) Dữ liệu tạo chữ ký điện tử chỉ thuộc sự kiểm soát của người ký tại thời điểm ký;
 - c) Mọi thay đổi đối với chữ ký điện tử sau thời điểm ký đều có thể bị phát hiện;
 - d) Mọi thay đổi đối với nội dung của thông điệp dữ liệu sau thời điểm ký đều có thể bị phát hiện.
2. Chữ ký điện tử đã được tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử chứng thực được xem là bảo đảm các điều kiện an toàn quy định tại khoản 1 Điều này.

Luật GDĐT 2023

2. Chữ ký điện tử chuyên dùng phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:
 - a) Xác nhận chủ thể ký và khẳng định sự chấp thuận của chủ thể ký đối với thông điệp dữ liệu;
 - b) Dữ liệu tạo chữ ký điện tử chuyên dùng chỉ gắn duy nhất với nội dung của thông điệp dữ liệu được chấp thuận;
 - c) Dữ liệu tạo chữ ký điện tử chuyên dùng chỉ thuộc sự kiểm soát của chủ thể ký tại thời điểm ký;
 - d) Hiệu lực của chữ ký điện tử chuyên dùng có thể được kiểm tra theo điều kiện do các bên tham gia thỏa thuận.
3. Chữ ký số là chữ ký điện tử đáp ứng các yêu cầu sau đây:
 - a) Xác nhận chủ thể ký và khẳng định sự chấp thuận của chủ thể ký đối với thông điệp dữ liệu;
 - b) Dữ liệu tạo chữ ký số chỉ gắn duy nhất với nội dung của thông điệp dữ liệu được chấp thuận;
 - c) Dữ liệu tạo chữ ký số chỉ thuộc sự kiểm soát của chủ thể ký tại thời điểm ký;
 - d) Mọi thay đổi đối với thông điệp dữ liệu sau thời điểm ký đều có thể bị phát hiện;
 - e) Phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số. Trường hợp chữ ký số chuyên dùng công vụ phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ. Trường hợp chữ ký số công cộng phải được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng;
 - f) Phương tiện tạo chữ ký số phải bảo đảm dữ liệu tạo chữ ký số không bị tiết lộ, thu thập, sử dụng cho mục đích giả mạo chữ ký; bảo đảm dữ liệu được dùng để tạo chữ ký số chỉ có thể sử dụng một lần duy nhất; không làm thay đổi dữ liệu cần ký.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

19

3.2. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN CỦA CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ

NHẬN XÉT

Luật GDĐT 2023 đã nêu rõ điều kiện đảm bảo an toàn của từng loại chữ ký (chữ ký điện tử chuyên dùng và chữ ký số).

Điều kiện đảm bảo an toàn của 2 loại chữ ký này đều tương tự các điều kiện đảm bảo an toàn của chữ ký điện tử trong Luật GDĐT 2005.

Tuy nhiên, với chữ ký số trong Luật GDĐT 2023 đã đặt ra thêm 2 điều kiện:

- Phải đảm bảo bởi chứng thư chữ ký số;
- Phương tiện tạo chữ ký số không bị tiết lộ, thu thập, sử dụng cho mục đích giả mạo chữ ký, đảm bảo dữ liệu tạo chữ ký số chỉ sử dụng một lần và không làm thay đổi dữ liệu cần ký.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

20

3.3. GIÁ TRỊ PHÁP LÝ CỦA CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ

Luật GDĐT 2005

Điều 24. Giá trị pháp lý của chữ ký điện tử

- Trong trường hợp pháp luật quy định văn bản cần có chữ ký thì yêu cầu đó đối với một thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng nếu chữ ký điện tử được sử dụng để ký thông điệp dữ liệu đó đáp ứng các điều kiện sau đây:
 - Phương pháp tạo chữ ký điện tử cho phép xác minh được người ký và chứng tỏ được sự chấp thuận của người ký đối với nội dung thông điệp dữ liệu;
 - Phương pháp đó là đủ tin cậy và phù hợp với mục đích mà theo đó thông điệp dữ liệu được tạo ra và gửi đi.
- Trong trường hợp pháp luật quy định văn bản cần được đóng dấu của cơ quan, tổ chức thì yêu cầu đó đối với một thông điệp dữ liệu được xem là đáp ứng nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bởi chữ ký điện tử của cơ quan, tổ chức đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 của Luật này và chữ ký điện tử đó có chứng thực.

⇒ Luật GDĐT 2005 quy định chữ ký điện tử đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, b khoản 1 nêu trên là có giá trị pháp lý như văn bản có chữ ký tươi.

⇒ Luật GDĐT 2023 khẳng định rõ ràng giá trị pháp lý của chữ ký điện tử. Tuy nhiên, với quy định tại khoản 2, Điều 23 thì chỉ chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số được coi là có giá trị pháp lý tương đương chữ ký tươi của cá nhân trong văn bản giấy.

Luật GDĐT 2023

- Chữ ký điện tử không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì được thể hiện dưới dạng chữ ký điện tử.
- Chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số có giá trị pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy.
- Trường hợp pháp luật quy định văn bản phải được cơ quan, tổ chức xác nhận thì yêu cầu đó được xem là đáp ứng đối với một thông điệp dữ liệu nếu thông điệp dữ liệu đó được ký bằng chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số của cơ quan, tổ chức đó.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

21

3.4. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ, CHỨNG THƯ CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ NƯỚC NGOÀI

Luật GDĐT 2005

Điều 27. Thừa nhận chữ ký điện tử và chứng thư điện tử nước ngoài

- Nhà nước công nhận giá trị pháp lý của chữ ký điện tử và chứng thư điện tử nước ngoài nếu chữ ký điện tử hoặc chứng thư điện tử đó có độ tin cậy tương đương với độ tin cậy của chữ ký điện tử và chứng thư điện tử theo quy định của pháp luật. Việc xác định mức độ tin cậy của chữ ký điện tử và chứng thư điện tử nước ngoài phải căn cứ vào các tiêu chuẩn quốc tế đã được thừa nhận, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các yếu tố có liên quan khác.

Luật GDĐT 2023

Điều 26. Công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài; công nhận chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài

- Điều kiện công nhận chữ ký điện tử nước ngoài, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài tại Việt Nam bao gồm:
 - Chữ ký điện tử nước ngoài, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài phải phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế đã được thừa nhận hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;
 - Chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài hình thành dựa trên thông tin định danh đầy đủ đã được xác thực của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

⇒ Chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài phải bắt buộc đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử theo quy định của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn quốc tế. Quy định này đã chặt chẽ và rõ ràng hơn so với quy định tương ứng của Luật GDĐT 2005.

⇒ Đối tượng được sử dụng chữ ký điện tử nước ngoài, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài: tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức, cá nhân Việt Nam có nhu cầu giao dịch điện tử với tổ chức, cá nhân nước ngoài mà chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử của tổ chức cung cấp dịch vụ trong nước chưa được công nhận tại nước đó.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

22

CÂU HỎI

**Ở VIỆT NAM, TỔ CHỨC
CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC
CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG NÀO ĐƯỢC
CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG?**



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

23

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG

1. Công ty Cổ phần Bkav (BKAV-CA)

USB Token: 356/GP-BKHCN (25/07/2025 – 18/03/2035)
Remote Signing: 20/GP-BTTTT (13/01/2023 – 22/05/2032)

2. Công ty Cổ phần Công nghệ thẻ Nacenncomm (CA2 – Nacenncomm)

USB Token: 375/GP-BTTTT (28/08/2020 – 27/08/2030)
Remote Signing: 604/GP-BTTTT (28/12/2022 – 27/12/2032)

3. Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (CMC-CA)

USB Token: 186/GP-BTTTT (16/05/2019 – 15/05/2029)
Remote Signing: 12/GP-BTTTT (13/01/2025 – 12/01/2035)

4. Công ty Cổ phần Đầu tư công nghệ và thương mại Softdreams (EASY-CA – Softdream)

USB Token: 61/GP-BTTTT (21/02/2020 – 20/02/2030)
Remote Signing: 82/GP-BTTTT (14/03/2023 – 13/03/2033)

5. Công ty TNHH Phát triển công nghệ Thái Sơn (Thái Sơn)

USB Token: 234/GP-BTTTT (10/05/2022 – 09/05/2032)

6. Công ty Cổ phần Công nghệ tin học EFY Việt Nam (EFY-C)

USB Token: 381/GP-BTTTT (05/04/2018 – 04/04/2033)

7. Công ty Cổ phần chữ ký số FastCA (FAST-C)

USB Token: 16/GP-BTTTT (12/01/2023 – 20/07/2030)

8. Công ty TNHH FPT IS (FPT-C)

USB Token: 439/GP-BTTTT (24/11/2023 – 12/10/2030)
Remote Signing: 440/GP-BTTTT (24/11/2023 – 08/12/2031)

9. Công ty cổ phần dịch vụ T-Van Hilo (T-VAN Hilo)

USB Token: 690/GP-BTTTT (25/10/2021 – 24/10/2031)

10. Công ty Cổ phần ICORP (ICOR)

USB Token: 245/GP-BTTTT (19/05/2022 – 31/08/2031)

11. Công ty cổ phần Intrust (Intrust)

Remote Signing: 266/GP-BTTTT (01/08/2023 – 31/07/2033)

12. Công ty TNHH L.C.S (LCS-C)

USB Token: 495/GP-BTTTT (12/11/2019 – 11/11/2029)

13. Công ty Cổ phần Mật Bảo

USB Token: 340/GP-BTTTT (07/07/2022 – 06/07/2032)
Remote Signing: 396/GP-BTTTT (27/12/2024 – 27/12/2034)

14. Công ty Cổ phần MISA (MISA-C)

USB Token: 184/GP-BTTTT (16/05/2019 – 15/05/2029)
Remote Signing: 696/GP-BTTTT (28/10/2021 – 27/10/2031)

15. Công ty Cổ phần Công nghệ cao MK

USB Token & Remote Signing: 355/GP-BKHCN (25/07/2025 – 24/07/2035)

16. Tổng công ty viễn thông Mobifone

USB Token: 691/GP-BTTTT (25/10/2021 – 25/10/2031)
SIM PK: 379/GP-BTTTT (13/12/2024 – 12/12/2034)
Remote Signing: 85/GP-BTTTT (27/02/2025 – 27/02/2035)

17. Công ty Cổ phần công nghệ NCCA (NC-C)

USB Token: 83/GP-BTTTT (17/03/2023 – 16/09/2029)

18. Công ty Cổ phần Viễn thông New-Telecom (NEWTEL-CA)

USB Token, SIM PK: 516/GP-BTTTT (10/08/2021 – 09/08/2031)

19. Công ty cổ phần thương mại Vinam

USB Token: 689/GP-BTTTT (25/10/2021 – 24/10/2031)

20. Công ty Cổ phần chứng số an toàn (SAFE-C)

USB Token: 15/GP-BTTTT (12/01/2023 – 26/08/2031)

21. Công ty Cổ phần chữ ký số VI NA (SMARTSIGN)

USB Token: 29/GP-BTTTT (20/01/2022 – 04/11/2031)

22. Công ty Cổ phần Công nghệ SAVIS (TrustCA – SAVI)

USB Token: 10/GP-BTTTT (08/01/2019 – 07/01/2029)
Remote Signing: 697/GP-BTTTT (28/10/2021 – 27/10/2031)

23. Tổng Công ty Viễn thông Viettel - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (VIETTEL-CA)

USB Token: 132/GP-BTTTT (16/03/2022 – 28/09/2030)
Remote Signing: 363/GP-BTTTT (20/07/2022 – 19/07/2032)
SIM PK: 134/GP-BTTTT (16/03/2022 – 18/11/2031)

24. Công ty Cổ phần Giải pháp Thanh toán Việt Nam (VNPAV)

USB Token: 244/GP-BTTTT (06/09/2024 – 05/09/2034)
Remote Signing: 250/GP-BTTTT (24/07/2023 – 23/07/2033)

25. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT-CA)

USB Token: 576/GP-BTTTT (31/12/2019 – 15/09/2029)
Remote Signing: 698/GP-BTTTT (28/10/2021 – 27/10/2031)

26. Công ty TNHH Tư vấn - Thương mại Khánh Linh

USB Token: 95/GP-BTTTT (10/02/2022 – 09/02/2032)



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

24

CÂU HỎI

**Ở VIỆT NAM, TỔ CHỨC CUNG CẤP
DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ
CÔNG CỘNG NƯỚC NGOÀI NÀO
ĐƯỢC CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG?**



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

25

**TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC SỐ NƯỚC
NGOÀI ĐƯỢC CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG Ở VIỆT NAM?**



DocuSign



eversign



PandaDoc



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

26

3.4. CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ, CHỨNG THƯ CHỮ KÝ ĐIỆN TỬ NƯỚC NGOÀI

Điều kiện công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài tại Việt Nam
(Khoản 1 Điều 26 Luật GDĐT 2023)



- ⇒ Các chữ ký điện tử nước ngoài như DocuSign, Eversign, ... được công nhận tại Việt Nam nếu đáp ứng được các điều kiện quy định tại khoản 2, Điều 26 của Luật GDĐT 2023 như trên.
- ⇒ Tuy nhiên, trong trường hợp cần chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài, thì chỉ những tổ chức đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật GDĐT 2023 mới được công nhận tại Việt Nam để cung cấp dịch vụ. Ví dụ, DocuSign đã phối hợp với CMC để DocuSign được tích hợp cùng giải pháp chứng thực chữ ký số CMC CA - một trong những giải pháp CA được Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (thuộc Bộ Thông tin & Truyền thông) cấp giấy phép.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

27

4. CHUYỂN ĐỔI HỢP ĐỒNG TRUYỀN THỐNG (VĂN BẢN GIẤY) SANG HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

28

4.1. HÌNH THỨC THỂ HIỆN CỦA THÔNG ĐIỆN DỮ LIỆU

Luật GDĐT 2005	Luật GDĐT 2023
Điều 10. Hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử, chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và các hình thức tương tự khác.	Điều 7. Hình thức thể hiện của thông điệp dữ liệu 1. Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức văn bản điện tử, tài liệu điện tử, chứng thư điện tử , chứng từ điện tử, hợp đồng điện tử , thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và hình thức trao đổi dữ liệu điện tử khác theo quy định của pháp luật. 2. Thông điệp dữ liệu được tạo ra, phát sinh trong quá trình giao dịch hoặc được chuyển đổi từ văn bản giấy.

⇒ **Doanh nghiệp lưu ý:** Ngoài những hình thức thông điệp dữ liệu mà doanh nghiệp đã quen thuộc, cần lưu ý rằng những văn bản, tài liệu phát sinh trong quá trình giao dịch hoặc chuyển đổi từ văn bản giấy sang sẽ được coi là thông điệp dữ liệu với các điều kiện nhất định và sẽ đảm bảo giá trị pháp lý.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

29

4.2. CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC GIỮA VĂN BẢN GIẤY VÀ THÔNG ĐIỆN DỮ LIỆU

Điều kiện chuyển đổi (Điều 12):

- Điểm hoàn toàn mới được bổ sung vào Luật GDĐT 2023.
 - Cho phép cá nhân, doanh nghiệp được quyền chuyển đổi hình thức từ văn bản giấy sang thông điệp dữ liệu và ngược lại với các điều kiện chuyển đổi nêu tại Điều 12.
 - **Giá trị pháp lý** của văn bản được chuyển đổi theo quy định của pháp luật có liên quan.
 - Nếu đáp ứng đủ các điều kiện chuyển đổi thì thông điệp dữ liệu hay văn bản giấy là kết quả của việc chuyển đổi sẽ có giá trị như bản gốc.
- ⇒ **Yêu cầu đối với doanh nghiệp:** Nền tảng/hệ thống công nghệ phục vụ chuyển đổi giữa hai hình thức văn bản giấy và thông điệp dữ liệu. Trong đó có tích hợp chức năng xác nhận việc chuyển đổi bằng ký hiệu riêng và chữ ký số của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi.
- ⇒ **Cơ hội:** đối với các công ty công nghệ.
- ⇒ **Thách thức:** Thay đổi thói quen của doanh nghiệp



Thông tin được đảm bảo toàn vẹn như bản gốc



Thông tin có thể truy cập được hoặc có thể xác định được việc tạo lập, gửi, nhận, lưu trữ thông điệp dữ liệu



Có ký hiệu riêng xác nhận việc chuyển đổi của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi



Có chữ ký/chữ ký số của cơ quan, tổ chức thực hiện chuyển đổi đối với trường hợp chuyển đổi chứng thư điện tử



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

30

4.3. THỜI ĐIỂM, ĐỊA ĐIỂM GỬI THÔNG điệp DỮ LIỆU

Luật GDĐT 2005	Luật GDĐT 2023
Điều 17. Thời điểm, địa điểm gửi thông điệp dữ liệu Trong trường hợp các bên tham gia giao dịch không có thỏa thuận khác thì thời điểm, địa điểm gửi thông điệp dữ liệu được quy định như sau: 1. Thời điểm gửi một thông điệp dữ liệu là thời điểm thông điệp dữ liệu này nhập vào hệ thống thông tin nằm ngoài sự kiểm soát của người khởi tạo; 2. Địa điểm gửi thông điệp dữ liệu là trụ sở của người khởi tạo nếu người khởi tạo là cơ quan, tổ chức hoặc nơi cư trú của người khởi tạo nếu người khởi tạo là cá nhân. Trường hợp người khởi tạo có nhiều trụ sở thì địa điểm gửi thông điệp dữ liệu là trụ sở có mối liên hệ mật thiết nhất với giao dịch.	Điều 15. Thời điểm, địa điểm gửi thông điệp dữ liệu Trong trường hợp các bên tham gia giao dịch không có thỏa thuận khác thì thời điểm, địa điểm gửi thông điệp dữ liệu được quy định như sau: 1. Thời điểm gửi một thông điệp dữ liệu là thời điểm thông điệp dữ liệu đó rời khỏi hệ thống thông tin dưới sự kiểm soát của người khởi tạo hoặc người đại diện của người khởi tạo. Trong trường hợp hệ thống thông tin nằm ngoài sự kiểm soát của người khởi tạo hoặc đại diện của người khởi tạo, thời điểm gửi một thông điệp dữ liệu là thời điểm thông điệp dữ liệu này nhập vào hệ thống thông tin; 2. Ở bất kỳ địa điểm nào thông điệp dữ liệu được gửi thì địa điểm gửi thông điệp dữ liệu vẫn được coi là trụ sở của người khởi tạo nếu người khởi tạo là cơ quan, tổ chức hoặc nơi cư trú của người khởi tạo nếu người khởi tạo là cá nhân. Trường hợp người khởi tạo có nhiều trụ sở thì địa điểm gửi thông điệp dữ liệu là trụ sở chính hoặc trụ sở có mối liên hệ mật thiết nhất với giao dịch.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

31

4.3. THỜI ĐIỂM, ĐỊA ĐIỂM GỬI THÔNG điệp DỮ LIỆU

Lưu ý cho doanh nghiệp:

- Thời điểm gửi: Được sửa đổi từ thời điểm thông điệp dữ liệu **đến** hệ thống bên nhận => thời điểm thông điệp dữ liệu **rời khỏi** hệ thống bên gửi (trừ trường hợp hệ thống gửi nằm ngoài sự kiểm soát của bên gửi thì mới xác định thời điểm gửi là khi thông điệp dữ liệu **đến** hệ thống bên nhận) - khoản 1 Điều 15.

=> Quy định này loại trừ rủi ro cho bên gửi trong trường hợp hợp đồng lấy thời điểm gửi thông tin, tài liệu làm mốc để thực hiện nghĩa vụ, bên gửi đã gửi thông điệp dữ liệu thành công từ hệ thống của bên gửi nhưng do lỗi đường truyền hoặc hệ thống của bên nhận mà bên nhận chưa nhận được thông điệp dữ liệu.

=> Với quy định cũ, nếu người nhận chưa nhận được thông điệp dữ liệu thì coi như thông tin, tài liệu chưa được gửi đi. Như vậy, người gửi vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ hoặc chưa có cơ sở yêu cầu bên nhận thực hiện nghĩa vụ do sự kiện "gửi tài liệu" chưa phát sinh.

=> Với quy định mới, ngay khi người gửi gửi thành công thông điệp dữ liệu từ hệ thống của mình, bất kể người nhận đã nhận được hay chưa, thì sự kiện "gửi tài liệu" cũng đã phát sinh. => Loại trừ được rủi ro nêu trên.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

32

5. RỦI RO PHÁP LÝ TỪ VIỆC GIAO KẾT HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ VÀ GIẢI PHÁP



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN



33

5.1. RỦI RO VỀ PHÁP LÝ VÀ TUÂN THỦ (LEGAL & COMPLIANCE RISKS)

Nhóm rủi ro này thường không phát lộ ngay lập tức mà chỉ xuất hiện khi có tranh chấp phát sinh hoặc khi có thanh tra từ cơ quan quản lý nhà nước.

- **Tuân thủ bảo vệ dữ liệu cá nhân:** Hợp đồng điện tử luôn chứa đựng dữ liệu cá nhân của người đại diện (họ tên, email, số điện thoại, chữ ký, CCCD/Hộ chiếu). Việc thu thập, lưu trữ và xử lý các dữ liệu này trên các nền tảng ký kết bên thứ ba phải tuân thủ nghiêm ngặt **Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025** và **Nghị định 356/2025/NĐ-CP**. Rủi ro rất lớn nằm ở việc doanh nghiệp thiếu các điều khoản đồng ý (consent) rõ ràng từ chủ thể dữ liệu, hoặc không thực hiện đánh giá tác động khi chuyển dữ liệu xuyên biên giới.
- **Giá trị chứng cứ và tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu:** Để một hợp đồng điện tử được tòa án hoặc hội đồng trọng tài công nhận là chứng cứ hợp lệ, thông điệp dữ liệu phải duy trì được tính toàn vẹn kể từ khi được khởi tạo lần đầu. Rủi ro xảy ra khi doanh nghiệp không thể chứng minh được tài liệu chưa bị chỉnh sửa sau khi ký, đặc biệt khi sử dụng các phương thức ký kết cơ bản (chỉ chèn hình ảnh chữ ký vào file PDF) thay vì chữ ký số có gắn mã băm (hash).
- **Thẩm quyền đại diện và tính chống chối bỏ (Non-repudiation):** Trong môi trường số, việc xác định người thực sự thao tác ký kết phức tạp hơn nhiều so với ký tay. Việc quản lý lỏng lẻo thiết bị USB Token hoặc thông tin đăng nhập eKYC dẫn đến tình trạng nhân viên cấp dưới hoặc người không có thẩm quyền ký thay. Khi tranh chấp nổ ra, đối tác hoàn toàn có thể viện dẫn lý do "không đúng thẩm quyền" để yêu cầu tuyên bố hợp đồng vô hiệu.
- **Xung đột pháp luật trong giao dịch xuyên biên giới:** Khi giao kết với đối tác quốc tế, các quốc gia có tiêu chuẩn khác nhau về việc công nhận chữ ký điện tử an toàn. Một chữ ký điện tử được coi là hợp lệ tại quốc gia của đối tác nhưng có thể không đáp ứng đủ điều kiện theo Luật Giao dịch điện tử của Việt Nam, dẫn đến rủi ro "bất khả thi" trong việc thực thi phán quyết hoặc cưỡng chế tài sản.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

34

5.2. RỦI RO VỀ AN NINH MẠNG (CYBERSECURITY RISKS)

Bản chất của hợp đồng điện tử là dữ liệu số hóa lưu chuyển trên không gian mạng, do đó, chúng là mục tiêu nhạy cảm của các cuộc tấn công có chủ đích.

- **Đánh cắp và rò rỉ dữ liệu kinh doanh (Data Breach):** Các hợp đồng thương mại thường chứa đựng bí mật kinh doanh, cấu trúc giá, và chiến lược M&A. Việc đường truyền không được mã hóa đầu cuối (End-to-End Encryption) hoặc hệ thống lưu trữ đám mây có lỗ hổng có thể dẫn đến việc hacker xâm nhập, đánh cắp toàn bộ kho hợp đồng, gây thiệt hại nghiêm trọng về lợi thế cạnh tranh.
- **Tấn công mạng trong quá trình truyền tải dữ liệu:** Kẻ tấn công có thể can thiệp vào luồng giao tiếp giữa hai bên trong quá trình đàm phán và gửi link ký kết. Bằng cách giả mạo email hoặc nền tảng ký, hacker có thể thay đổi nội dung hợp đồng (ví dụ: thay đổi số tài khoản thụ hưởng) ngay trước thời điểm chữ ký số được áp vào tài liệu.
- **Rủi ro từ nền tảng cung cấp dịch vụ:** Doanh nghiệp phụ thuộc hoàn toàn vào hạ tầng của nhà cung cấp dịch vụ hợp đồng điện tử (e-contract vendor). Nếu hệ thống của nhà cung cấp bị tấn công từ chối dịch vụ (DDoS), nhiễm ransomware, hoặc ngừng hoạt động đột ngột, doanh nghiệp sẽ mất quyền truy cập vào toàn bộ kho tàng chứng cứ pháp lý của mình, làm đình trệ chuỗi cung ứng và các giao dịch thương mại.
- **Giả mạo danh tính bằng công nghệ cao (Deepfake/AI):** Với sự phát triển của AI, các quy trình định danh khách hàng điện tử (eKYC) hoặc xác thực qua video call trước khi ký kết có nguy cơ bị qua mặt bởi công nghệ Deepfake, dẫn đến việc cấp chứng thư số hoặc quyền truy cập ký kết cho các cá nhân giả mạo.



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

35

Phân loại Rủi ro	Chiến lược Kiểm soát và Giảm thiểu
Tuân thủ Dữ liệu	Cập nhật chính sách bảo mật nội bộ và ký kết Thỏa thuận Xử lý Dữ liệu (DPA) với các nền tảng cung cấp dịch vụ bên thứ ba theo đúng chuẩn Nghị định 35/2025.
Giá trị Pháp lý	Bắt buộc sử dụng chữ ký số sử dụng chứng thư số hợp lệ từ các CA được cấp phép; tích hợp Timestamp (dấu thời gian) để chốt thời điểm giao kết.
Bảo mật Hệ thống	Áp dụng kiến trúc Zero Trust; yêu cầu xác thực đa yếu tố (MFA) đối với mọi phiên đăng nhập và ký kết; định kỳ đánh giá bảo mật (Pen-test) hạ tầng.
Kiểm soát Thẩm quyền	Xây dựng quy chế quản trị nội bộ phân quyền rõ ràng về việc bảo quản USB Token/chứng thư số đám mây; lưu trữ toàn bộ nhật ký hệ thống (Audit Trail).



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

36

Mẫu Điều khoản chung: "Các Bên thống nhất và cam kết không hủy ngang rằng:

- (i) Mọi thông điệp dữ liệu, email, hoặc xác nhận điện tử được thực hiện qua Hệ thống thông tin được chỉ định của Các Bên sẽ cấu thành 'văn bản' hợp lệ theo quy định của pháp luật;
- (i) Chữ ký điện tử (bao gồm nhưng không giới hạn ở chữ ký số, OTP, click xác nhận) được gắn liền hoặc liên kết logic với Thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý, hiệu lực ràng buộc và tính thi hành tương đương với chữ ký viết tay và/hoặc con dấu của Các Bên;
- (i) Các Bên từ bỏ quyền khiếu nại, phủ nhận hoặc tranh chấp về tính hợp lệ, giá trị pháp lý và khả năng thi hành của Hợp đồng này hay bất kỳ tài liệu liên quan nào chỉ vì lý do chúng được tạo lập, giao kết và lưu trữ dưới dạng điện tử."



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

37

Mẫu điều khoản về gửi, nhận và xác nhận thông tin

"Giao hàng thành công" trong thế giới vật lý là khi có chữ ký trên biên bản bưu điện. Trong thế giới số, khi nào một email đòi nợ, một thông báo chấm dứt hợp đồng, hay một bản vẽ kỹ thuật được coi là "đã nhận"? Theo Điều 15, 16, 17 của LGDĐT 2023, thời điểm nhận là khi thông điệp dữ liệu **nhập vào hệ thống thông tin được chỉ định**, bất kể người nhận đã mở ra đọc hay chưa. Điều khoản E-Delivery sinh ra để khóa chặt các "Hệ thống thông tin được chỉ định" này, ngăn chặn chiến thuật trốn tránh của bên vi phạm.

Mẫu Điều khoản tham khảo:

"1. Hệ thống chỉ định: Mọi thông báo, yêu cầu, hoặc thông điệp dữ liệu liên quan đến Hợp đồng này phải được gửi đến địa chỉ email hoặc tài khoản định danh chính thức của Các Bên như quy định tại Điều [X].

2. Thời điểm Gửi và Nhận: Một thông điệp dữ liệu được coi là đã gửi đi khi nó rời khỏi hệ thống thông tin dưới sự kiểm soát của Bên Gửi. Thông điệp được coi là đã nhận thành công tại thời điểm nó đi vào Hệ thống thông tin được chỉ định của Bên Nhận (ví dụ: máy chủ email nhận được dữ liệu), bất kể Bên Nhận đã thực tế mở, đọc hoặc truy cập thông điệp đó hay chưa, và không phụ thuộc vào việc thông điệp có bị hệ thống của Bên Nhận phân loại vào hộp thư rác (Spam/Junk) hay không.

3. Nghĩa vụ duy trì: Các Bên có nghĩa vụ duy trì tính liên tục và dung lượng lưu trữ của Hệ thống chỉ định. Việc nhân sự phụ trách nghỉ việc, hộp thư đầy, hoặc thay đổi hệ thống mà không thông báo bằng văn bản trước [X] ngày sẽ không được viện dẫn làm lý do từ chối việc đã nhận thông điệp."



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÀ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

38

Mẫu điều khoản về sự cố và phương thức dự phòng

Một sự cố mạng có thể khiến hàng triệu máy tính tê liệt, hay việc tuyến cáp quang biển đứt là những sự việc trong thực tiễn kinh doanh. Khi đến hạn thanh toán hoặc chốt deal M&A mà hệ thống ký số (e-Sign) báo lỗi 502 Bad Gateway, chúng ta xử lý thế nào?

Sai lầm của hầu hết các doanh nghiệp Việt Nam là đánh đồng lỗi hệ thống IT với "Sự kiện bất khả kháng" (Force Majeure) quy định tại Điều 156 Bộ luật Dân sự 2015. Về mặt pháp lý, lỗi máy chủ của đối tác thứ 3 không thỏa mãn yếu tố "không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết".

Mẫu Điều khoản tham khảo:

"1. Sự cố Kỹ thuật: Việc gián đoạn của nền tảng ký kết điện tử, nghẽn mạng nội bộ, hoặc lỗi phần mềm của một Bên sẽ KHÔNG được coi là Sự kiện Bất khả kháng để miễn trừ nghĩa vụ thực hiện Hợp đồng, trừ trường hợp thảm họa an ninh mạng cấp quốc gia.

2. Giao thức Dự phòng: Trong trường hợp Hệ thống thông tin chỉ định gặp sự cố quá [24 giờ] dẫn đến việc không thể giao kết/gửi nhận thông điệp dữ liệu đúng hạn, Các Bên đồng ý kích hoạt quy trình dự phòng như sau:

- (i) Chuyển đổi sang phương thức xác nhận qua email của Người đại diện theo pháp luật (gửi file quét PDF); và
- (ii) Bắt buộc hoàn tất việc ký số chính thức trong vòng [48 giờ] kể từ khi hệ thống phục hồi. Mọi thời hạn thực hiện nghĩa vụ (bao gồm thanh toán) sẽ tự động được gia hạn tương ứng với thời gian xảy ra sự cố phần mềm mà không phải chịu lãi phạt."



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

Q & A

Email: vinh.luu@asialegal.vn

SĐT: 091 626 3656 (Zalo/ WhatsApp)

Website: asialegal.vn | dataprivacy.vn



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

ASIA LEGAL

BUSINESS LAW FIRM

Asia Legal là một công ty luật kinh doanh thương mại tại Việt Nam, với chuyên môn vượt trội và hiểu biết sâu rộng trong lĩnh vực pháp lý tại Việt Nam. Chúng tôi kết hợp nhuần nhuyễn giữa kiến thức pháp luật trong nước với các tiêu chuẩn quốc tế để cung cấp cho các Khách hàng trong và ngoài nước các dịch vụ tư vấn pháp lý chất lượng trong nhiều lĩnh vực như:

- M&A
- Giải quyết Tranh chấp
- An ninh mạng và Bảo vệ dữ liệu cá nhân
- Đầu tư nước ngoài vào Việt Nam
- Đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài
- Thương mại quốc tế
- Bất động sản & Xây dựng
- Lao động & Việc làm

ĐƠN VỊ
TỔ CHỨC



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



1

ĐƠN VỊ
TỔ CHỨC



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

LS. Lưu Xuân Vĩnh

Luật sư điều hành Asia Legal,
Trọng tài viên VIAC

2

CÁC RỦI RO ĐẶC THÙ HÌNH THÀNH TỪ HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HÓA CÓ ỨNG DỤNG YẾU TỐ ĐIỆN TỬ

Ông Vũ Xuân Hưng

Trưởng Phòng Pháp chế, VCCI-HCM

1

Nội dung:

1

- Rủi ro về xác định thời điểm và phương thức giao kết hợp đồng

2

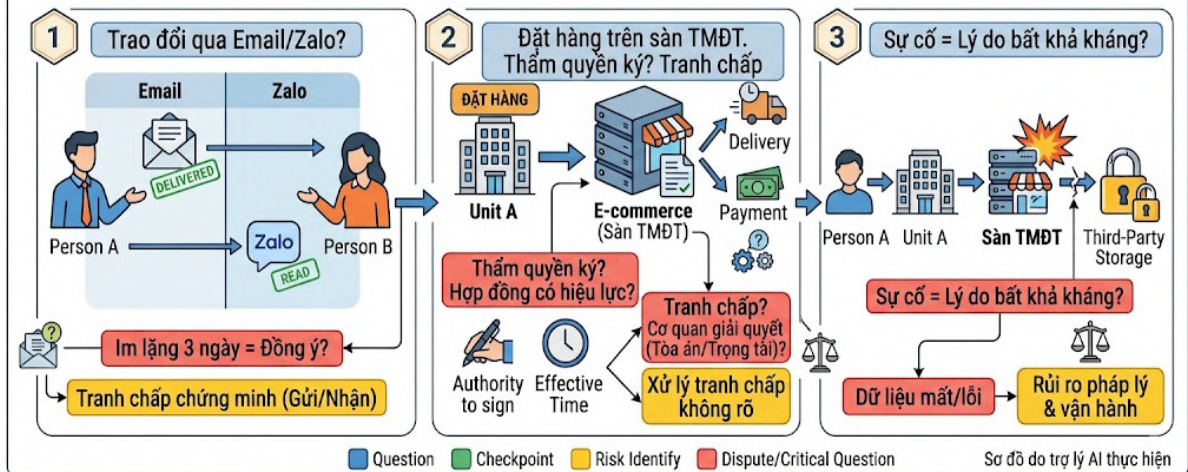
- Rủi ro về thẩm quyền của người thực hiện giao dịch điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử

3

- Rủi ro khi dữ liệu giao dịch được lưu trữ trên nền tảng của bên thứ ba

2

Sơ đồ: Tình huống & Nhận diện rủi ro



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ - TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

3

1. Rủi ro về xác định thời điểm và phương thức giao kết hợp đồng

- Điểm rơi pháp lý trong giao dịch số:**
Khi máy tính "gật đầu" thay con người

Quy định của Luật GDĐT 2023:

Điều 15 & 17: Phân định rạch ròi thời điểm thông điệp "rời khỏi" hệ thống người gửi và "nhập vào" hệ thống người nhận.

Điều 35-38: Hiệu lực của hợp đồng điện tử được xác lập qua hệ thống tự động.

Rủi ro trọng yếu: Độ trễ mạng và phản hồi tự động dẫn đến giao kết hợp đồng ngoài ý muốn.

KIỂM SOÁT ĐƯỢC KHI NÀO HỢP ĐỒNG HÌNH THÀNH

Cần quy định: "Xác nhận từ hệ thống chỉ có giá trị xác nhận việc nhận dữ liệu kỹ thuật, không phải là sự chấp nhận giao kết hợp đồng, chỉ khi có sự phê duyệt từ nhân sự có thẩm quyền, hợp đồng mới chính thức có hiệu lực".



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ - TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

4

2. Rủi ro về thẩm quyền của người thực hiện giao dịch điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử

Câu hỏi thực tiễn tiếp theo:

Ai là người thực hiện hành vi đó và chữ ký của họ có thực sự bảo vệ được doanh nghiệp khi ra tòa hay không?

Loại hình xác thực	Cơ sở pháp lý (Luật GDĐT 2023)	Giá trị pháp lý & Rủi ro
Chữ ký số công cộng	Điều 22, 23	Tối ưu: Có giá trị như con dấu & chữ ký tay. Có sự bảo đảm của bên thứ ba.
Chữ ký điện tử chuyên dùng	Điều 22	Cần trọng tâm: Chỉ có giá trị nếu đáp ứng đủ điều kiện an toàn nghiêm ngặt.
Scan/OTP/Email	Thông điệp dữ liệu	Nguy cơ: Chỉ là chứng cứ bổ trợ; dễ bị bác bỏ về thẩm quyền và tính toàn vẹn.

Một chữ ký số dù an toàn đến đâu về mặt kỹ thuật cũng trở thành rủi ro lớn nếu được giao cho một nhân viên không có thẩm quyền nắm giữ.

Quy chế giao dịch điện tử nội bộ gắn liền với hệ thống Phân quyền

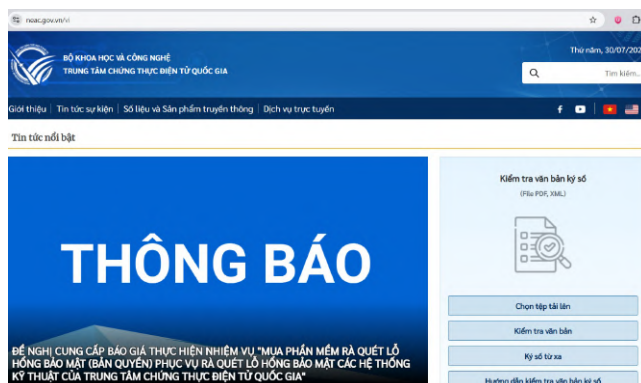


HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

5

Ví dụ:

Kiểm tra xác thực chữ ký số văn bản do VCCI-HCM ký



Trên đây là một số ý kiến ban đầu của VCCI-HCM đối với dự thảo Từ trình chính sách của dự án Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Rất mong Quý Cơ quan cân nhắc để chỉnh sửa, hoàn thiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT (TCCB), PCCO;



KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HỮU NAM

Ký túc: Liên Đoàn Thương Mại Và Công Nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Khu Vực Thành Phố Hồ Chí Minh
Ngày ký: 12/06/2024 11:26:59
Tài liệu ký: VNPT Certificate Authority

<https://neac.gov.vn/vi>

Thông tin chữ ký số

Cấp bởi

- Ban vị: VNPT SmartCA RS
- Tổ chức: VIETNAM POSTS AND TELECOMMUNICATIONS GROUP
- Quốc gia: VN

Ký bởi

- Ban vị: Liên Đoàn Thương Mại Và Công Nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Khu Vực Thành Phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: Phường Xuân Hòa
- Quốc gia: VN
- CCCD: MST:0100148391-001
- Tài liệu đã ký: Không bị thay đổi
- Chứng thư số: Thời điểm có hiệu lực: 2025-10-13 17:33:31+07:00; Thời điểm hết hiệu lực: 2026-09-11 14:29:19+07:00
- Chữ ký: Hợp lệ tại thời điểm ký
- Dấu thời gian: Có
- Thời gian ký: Ngày 12 tháng 06 năm 2024, 15:18:32 [UTC+07:00]
- Trạng thái thu hồi chứng thư số OCSP: Chứng thư số chưa bị thu hồi. [http://ccsp-smartca.vnpt-ca.vn/responder]
- Trạng thái thu hồi chứng thư số CRL: Chứng thư số chưa bị thu hồi [http://crl-smartca.vnpt-ca.vn/empca-smartca.crl]

6

Lỗi hệ thống kỹ thuật của bên thứ ba có được coi là bất khả kháng?



3. Rủi ro khi dữ liệu giao dịch được lưu trữ trên nền tảng của bên thứ ba

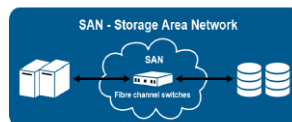
- **Khi chữ ký chuẩn xác, toàn bộ chứng cứ đó vẫn có thể bị vô hiệu** nếu 'ngôi nhà' chứa đựng chúng – tức là các nền tảng lưu trữ – gặp sự cố?

LỆ THUỘC NỀN TẢNG: KHOẢN TRẮNG DỮ LIỆU LÀ “TỰ SÁT” PHÁP LÝ: Hợp đồng sử dụng nền tảng bên thứ 3 thường là trực tuyến theo dạng “**đồng ý mặc định**” mà không đọc kỹ cam kết chất lượng dịch vụ, ...

+ Mất 'chuỗi xích chứng cứ' khi nhà cung cấp chấm dứt dịch vụ

+ Bị chỉnh sửa hoặc không thể trích xuất

* Đ.91 Bộ Luật TTDS 2015: Nghĩa vụ cung cấp chứng cứ thuộc về đương sự có yêu cầu (bên khởi kiện, bên phản đối, ...)



- Sử dụng Dịch vụ tin cậy theo Luật GDDT 2023 (Đ.23)
- Cơ chế sao lưu độc lập và lập Vi bằng điện tử cho các dữ liệu trọng yếu (vi bằng qua Thửa phát lại (VP THA))
- Bảo hiểm rủi ro không gian mạng (các đơn vị trung gian có chức năng gồm 01 số NH TM, Cty BH, ...)



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

7

Tám khiên Pháp lý: 4 Trụ cột Phòng vệ cho Doanh nghiệp



1. Quy chế (Authorization)

Thiết lập văn bản phân quyền & ủy quyền điện tử rõ ràng cho nhân viên thao tác ERP, Email, Zalo.



2. Công cụ (Signatures)

Bắt buộc dùng Chữ ký số công cộng (CA/Token) cho mọi Hợp đồng nguyên tắc & Phụ lục lời. Loại bỏ hoàn toàn chữ ký ảnh (scan).



3. Lưu trữ (Backup & Sovereignty)

Định kỳ backup log hệ thống. Lập vi bằng điện tử các trao đổi quan trọng. Ưu tiên hạ tầng Cloud nội địa tuân thủ Luật Dữ liệu 2024.



4. Tố tụng (Dispute Resolution)

Đưa điều khoản Trọng tài VIAC 2026 vào hợp đồng. Tận dụng hệ thống VIAC.eCase & Tố tụng trực tuyến để giải quyết chứng cứ số mạch lạc, bảo mật.



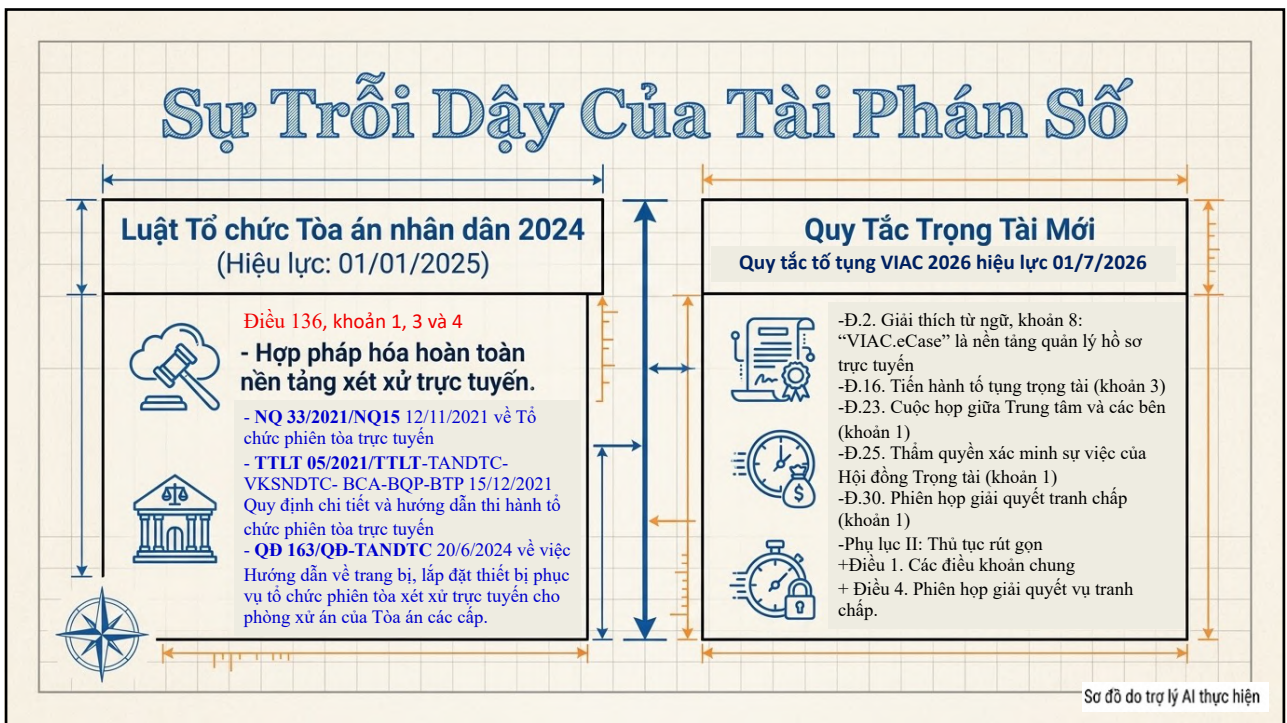
HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

Sơ đồ do trợ lý AI thực hiện

8



9



10

➤ Doanh nghiệp không nên chỉ quan tâm đến sự nhanh chóng của giao dịch số mà cần đặt câu hỏi:

"Chúng ta có thể kiểm soát rủi ro đến đâu khi số hóa quy trình ký kết" hay
"Chúng ta có thể kiểm soát rủi ro đến đâu khi dữ liệu nằm trên hệ thống của bên thứ ba"

"Chuyển đổi số là tất yếu, nhưng phải đi đôi với
'Quản trị rủi ro số'.

Doanh nghiệp cần lưu ý trong thế giới dù thật hay ảo, nghĩa vụ và quyền lợi của quý vị luôn phải là thực"



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

11

ĐƠN VỊ
TỔCHỨC



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH

HIỆP HỘI BLOCKCHAIN &
TÀI SẢN SỐ VIỆT NAM



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

Ông Vũ Xuân Hưng

Phòng Pháp chế, VCCI-HCM

ĐT: 0909 170 171

Email: Vuxuanhung@vcci-hcm.org.vn

12

ĐÁNH GIÁ CHỨNG CỨ LÀ THÔNG DIỆP DỮ LIỆU, DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ

Tự đánh giá chứng cứ của các bên tranh chấp

- Căn cứ vào 3 đặc điểm (thuộc tính) của chứng cứ
- Căn cứ vào quy định của Luật GDĐT 2023 (2024, 2025), BLTTĐ 2015
- Kết hợp áp dụng quy định tại K2 Đ92 và K3 Đ95 BLTTĐS

Đánh giá chứng cứ của Tòa án, Trọng tài

- Căn cứ tương tự như trên
- Tuân thủ nguyên tắc quy định tại Đ108 BLTTĐS

Hệ quả của quá trình đánh giá chứng cứ

- Tài liệu có giá trị chứng cứ => Được sử dụng làm căn cứ ra phán quyết
- Tài liệu không có giá trị chứng cứ => Không sử dụng => Có thể bổ sung



HỘI NGHỊ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAO DỊCH MUA BÁN HÀNG HOÁ – TỪ TỪNG PHẦN ĐẾN TOÀN DIỆN

3

ĐƠN VỊ
TỔ CHỨC

VIAC

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI
QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN VỊ
ĐỒNG HÀNH

HIỆP HỘI BLOCKCHAIN &
TÀI SẢN SỐ VIỆT NAM

VLA



TRÂN TRỌNG CÁM ƠN

LS. NGUYỄN CÔNG PHÚ

Luật sư Thành viên LNT & Partners,
Trọng tài viên VIAC

4



LEGAL MANAGEMENT

SERIES 2026

IN HO CHI MINH CITY

TÁI ĐỊNH HÌNH GIAO DỊCH TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

**NHÓM SỰ KIỆN TƯƠNG TÁC - KẾT NỐI
LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI**